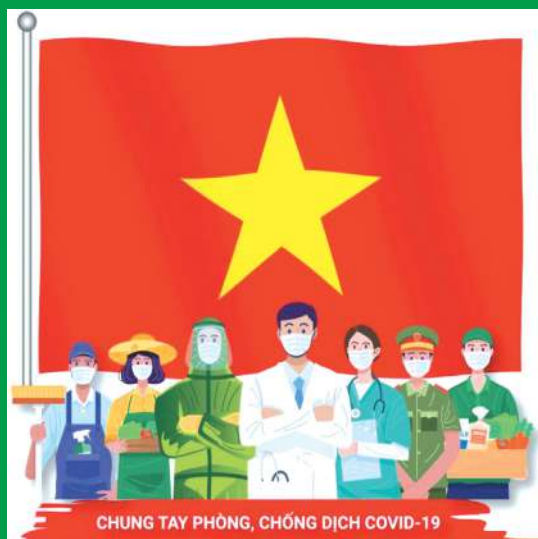


Bản tin

# CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT

TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM

SỐ 02 THÁNG 9/2021



**Chịu trách nhiệm xuất bản:**  
**NGUYỄN VĂN CHÍNH**

**Trình bày:**  
**ĐINH HÀ ANH**

## TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 1A Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84.4).024.38240551

Fax: (84.4).024.38252995

E-mail: infor.office@vinachem.com.vn

## TRONG SỐ NÀY

**SỐ 2 - THÁNG 9/2021**

### TIN TỨC - SỰ KIỆN

02

Trung Quốc tạm ngừng xuất khẩu phân bón để đảm bảo nguồn cung cho thị trường trong nước

04

Nguồn cung kim loại nhóm bạch kim trên thế giới khan hiếm khi nhu cầu phục hồi

05

Ấn Độ có tiếp tục chi phối thị trường urê

### TIN TRONG NGÀNH

15

Vinachem: Doanh thu 7 tháng đầu năm 2021 tăng 29,5%, giá trị sản xuất công

20

Vipesco triển khai các giải pháp an toàn phòng, chống dịch; đảm bảo sản xuất kinh doanh liên tục

22

DRC quyết tâm không để dịch bệnh ảnh hưởng đến sản xuất

### TIN CÔNG ĐOÀN

26

Các doanh nghiệp trong Tập đoàn Hóa chất Việt Nam thực hiện nghiêm túc “3 tại chỗ” về phòng chống dịch Covid-19

### CÔNG NGHỆ MỚI - SẢN PHẨM MỚI

29

Các nhà hóa học tìm ra phương pháp sản xuất chất chống ung thư

### MÔI TRƯỜNG

30

Chuyển hóa phế thải chất dẻo thành dầu bôi trơn giá trị cao

### KHOA HỌC VÀ ĐỜI SỐNG

31

Giống lúa mới chống hấp phụ arsen

# TRUNG QUỐC TẠM NGỪNG XUẤT KHẨU PHÂN BÓN ĐỂ ĐẢM BẢO NGUỒN CUNG CHO THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

**H**ãng thông tấn Reuters (Mỹ) mới đây đưa tin, các công ty sản xuất phân bón quy mô lớn của nước này cho biết họ sẽ tạm ngừng xuất khẩu phân bón để bảo đảm nguồn cung cho thị trường nội địa.

Trung Quốc là quốc gia xuất khẩu phân lân hàng đầu trên thế giới. Theo dữ liệu hải quan, trong nửa đầu năm nay Trung Quốc đã xuất khẩu 3,2 triệu tấn DAP sang các thị trường nhập khẩu chính như Ấn Độ và Pakistan, đồng thời cũng đã xuất khẩu 2,4 triệu tấn urê.

Tháng 7-2021, Ủy ban Cải cách và phát triển quốc gia (NDRC) của Trung Quốc cho biết, cơ quan này đã triệu tập lãnh đạo một số công ty phân bón trong nước để

thảo luận về vấn đề đầu cơ tích trữ phân bón, nhưng không nêu rõ tên của những công ty đó.

Đây là động thái mới nhất của Bắc Kinh nhằm giải quyết tình trạng giá phân bón - nguyên liệu đầu vào quan trọng đối với ngành nông nghiệp - đang tăng mạnh.

Giá phân bón tại Trung Quốc đã tăng cao đến những mức kỷ lục trong năm nay, trong bối cảnh nhu cầu cao hơn từ nước ngoài, sản lượng nội địa thấp và chi phí năng lượng cao.

Theo một chuyên gia phân tích tại Công ty phân tích thị trường CRU, những trận lũ lụt tháng 7-2021 ở tỉnh Hà Nam (miền trung Trung Quốc) cũng đã ảnh hưởng đến sản xuất tại một số nhà máy phân bón.

Giá các hợp đồng urê tương lai trên thị trường giao dịch hàng hóa Trịnh Châu đã tăng thêm 1/3 kể từ đầu năm nay, đạt 405 \$/tấn vào cuối tháng 7. Giá urê giao ngay đầu tháng 7 đã tăng đến 435 \$/tấn, cao hơn 5 % so với tháng 6.

Động thái nói trên của NDRC được đưa ra sau khi Thủ tướng Lý Khắc Cường cảnh báo tình hình giá nguyên liệu đầu vào tăng cao đối với sản xuất nông nghiệp có





thể tạo thành mối đe dọa tiềm năng đối với an ninh lương thực trong nước. Ngay sau đó, NDRC đã mở một cuộc điều tra về thị trường phân urê và kêu gọi các công ty phân bón hàng đầu trong nước không tích trữ, tăng giá hoặc lan truyền thông tin về việc tăng giá phân bón.

Các nhà quan sát thị trường cho rằng, hoạt động xuất khẩu phân bón của Trung Quốc sẽ chỉ được nối lại từ tháng 9 trở đi, sau khi tình hình sản xuất được cải thiện. Trong vài tháng tới, các doanh nghiệp nhà nước sẽ tạm ngừng hoặc hạn chế xuất khẩu phân bón để ưu tiên tập trung cho nhu cầu của thị trường nội địa. Việc này sẽ giúp kiềm chế đà tăng giá phân bón trong thời gian trước mắt.

Theo các chuyên gia, Trung Quốc đang thực hiện chính sách môi trường, dần thay thế các nhà máy sản xuất phân bón cũ bằng những nhà máy mới, hiệu quả hơn, sử dụng nguồn nguyên liệu khí thiên nhiên trong nước. Tuy nhiên, tình hình thiếu khí thiên nhiên của Trung Quốc sẽ không

được cải thiện trong ngắn hạn. Mới đây, Cơ quan Năng lượng quốc tế (IAEA) tính toán nhu cầu khí thiên nhiên của Trung Quốc sẽ tăng gấp đôi, từ 210 tỷ m<sup>3</sup> năm 2016 lên 400 tỷ m<sup>3</sup> năm 2040.

Phần lớn các cơ sở sản xuất phân lân của Trung Quốc hiện nằm ở 4 tỉnh miền nam là Hồ Bắc, Tứ Xuyên, Quý Châu và Vân Nam, những địa phương có những mỏ quặng photphat quy mô lớn. Tỉnh Hồ Bắc có công suất phân bón lớn nhất, chiếm khoảng 28% tổng sản lượng cả nước, tiếp theo là Vân Nam và Quý Châu với 26% và 23% tương ứng.

Nhưng trong khi một số nhà sản xuất phân lân nội địa của Trung Quốc có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường xuất khẩu thì một số nhà sản xuất phân bón khác lại đang gặp nhiều khó khăn do không tự chủ được những nguyên liệu đầu vào quan trọng như lưu huỳnh, amoniắc ■

HS

*Theo World Fertilizer, 7/2021*



# **NGUỒN CUNG KIM LOẠI NHÓM BẠCH KIM TRÊN THẾ GIỚI KHAN HIẾM KHI NHU CẦU PHỤC HỒI**

**T**heo báo cáo thị trường mới công bố của Công ty Johnson Matthey, thị trường nhóm bạch kim năm 2020 vẫn tiếp tục nằm trong trạng thái thiếu nguồn cung, mặc dù nhu cầu đã giảm 18%. Nguồn cung platin sơ cấp đã giảm 20% do nhiều cơ sở chế biến và mỏ khai thác ở Nam Phi phải tạm ngừng hoạt động vì dịch COVID-19. Tiêu thụ các bộ xúc tác ô tô giảm 20% do sản lượng xe điêzen tại châu Âu giảm, tuy nhiên nhu cầu công nghiệp vẫn tương đối ổn định và các hoạt động đầu tư vẫn duy trì tốt.

Mặc dù nhu cầu bị ảnh hưởng vì sự suy giảm mạnh của sản lượng xe chạy xăng, nhưng việc dần đưa vào áp dụng những quy định mới về phát thải ở Trung Quốc và châu Âu đã giúp tăng mạnh nhu cầu sử

dụng paladi và rhodi cho các bộ xúc tác xe ô tô. Khi nguồn cung từ các mỏ giảm, nguồn cung cho thị trường đã thiếu hụt đáng kể, khiến cho giá tăng lên những mức kỷ lục.

Thị trường rhodi đã chứng kiến các dao động về giá đặc biệt mạnh trong 2 năm qua, từ dưới 3.000 \$/ozt vào tháng 1-2019 lên mức cao nhất mọi thời đại là hơn 21.000 \$/ozt vào tháng 1-2021. Tình hình đó phản ánh tính thanh khoản thấp của thị trường, sự thiếu hụt của nguồn cung cơ bản trong khi nhu cầu ít thay đổi. Chỉ duy nhất lĩnh vực sản xuất thủy tinh có khả năng điều chỉnh nhu cầu sử dụng rhodi trong ngắn hạn bằng cách thay đổi hàm lượng rhodi trong các hợp kim platin-rhodi (sử dụng trong các thiết bị sản xuất thủy tinh).

Năm 2020, giá cao đã dẫn đến sự giảm mạnh nhu cầu rhodi trong lĩnh vực sản xuất thủy tinh, nhu cầu đã giảm xuống đến những mức thấp chưa từng thấy kể từ đầu thập niên 1990.

Rhodi có những tính chất xúc tác độc đáo, vì vậy nó khó có thể được thay thế trong những ứng dụng quan trọng trong các lĩnh vực sản xuất xúc tác xe ô tô và sản xuất hóa chất. Hiện nay, nguồn cung rhodi trên thế giới tập trung

*(xem tiếp trang 6)*



# ẤN ĐỘ CÓ TIẾP TỤC CHI PHỐI THỊ TRƯỜNG URÊ THẾ GIỚI TRONG NĂM 2021?

**T**hị trường urê toàn cầu đã chịu sự chi phối của Ấn Độ trong suốt nửa sau của năm 2020, giá urê lên xuống theo các đợt đấu thầu mua phân bón của quốc gia này.

Ấn Độ là nước nhập khẩu urê lớn nhất thế giới và tầm quan trọng của quốc gia này đối với thương mại toàn cầu đang ngày càng tăng.

Nhập khẩu urê của Ấn Độ trong năm tài chính từ tháng 4/2019 đến 3/2020 đạt tổng cộng 9,1 triệu tấn. Trong năm tài chính 2020-2021, tính đến cuối tháng 12/2020 Ấn Độ đã mua 9 triệu tấn urê.

Tổng thương mại urê toàn cầu hiện đạt khoảng 50 triệu tấn/năm, trong bối cảnh đó có thể thấy lượng mua hàng của Ấn Độ đóng vai trò quan trọng như thế nào.

Chỉ trong 1 đợt đấu thầu tháng 10/2020, Công ty nhập khẩu phân bón RCF thuộc sở hữu nhà nước của Ấn Độ đã mua lượng urê ở mức kỷ lục là 2,18 triệu tấn.

Theo ước tính của Công ty phân tích thị trường Argus Analytics, nhập khẩu urê của Ấn Độ trong năm 2020 đạt mức kỷ lục 11 triệu tấn và tiêu thụ urê đạt tổng cộng 36,2 triệu tấn nhờ diện tích canh tác tăng và mùa mưa thuận lợi. Nhưng với những công suất mới đang được đưa vào vận

hành đồng thời nhu cầu trong nông nghiệp dự kiến giảm nhẹ, nhập khẩu năm 2021 được dự báo sẽ giảm xuống gần 9 triệu tấn, tiêu thụ đạt 35,4 triệu tấn. Tuy lượng nhập khẩu như vậy rất lớn, nhưng vẫn có nghĩa là lượng đơn đặt hàng từ Ấn Độ sẽ giảm trong năm nay và hiện vẫn chưa rõ những quốc gia nhập khẩu lớn nào sẽ có thể hỗ trợ giá urê trên thị trường quốc tế nếu Ấn Độ mua ít urê hơn.

Mặt khác, Braxin sẽ chứng kiến lượng nhập khẩu urê cao kỷ lục trong năm nay, có khả năng đạt 6,5 triệu tấn, tuy thực tế này chỉ ít có tác dụng hỗ trợ giá urê trong những tháng vừa qua. Thị trường Mỹ có thể trở thành động lực hỗ trợ giá urê trong những tháng mùa xuân ở phía Bắc Bán cầu, nhưng hiện nay thị trường Mỹ ít có



ảnh hưởng hơn Ấn Độ đối với giá urê toàn cầu. Hơn nữa, nhập khẩu urê của Mỹ được dự báo sẽ trì trệ trong năm 2021 và chỉ đạt dưới 5 triệu tấn.

Trung Quốc là quốc gia sản xuất urê lớn nhất thế giới và cũng là quốc gia nhập khẩu quan trọng trên thị trường urê. Nhưng do nhu cầu trong nước tăng - kể cả nhu cầu nông nghiệp và nhu cầu công nghiệp - nên xuất khẩu urê của Trung Quốc năm 2021 có thể giảm xuống gần 4 triệu tấn so với mức dự báo 5,3 triệu tấn. Nguồn cung thấp hơn từ Trung Quốc có thể được cân đối một phần nhờ Ấn Độ đang nhập khẩu ít

hơn.

Hơn nữa, trong năm 2021 một số dự án mở rộng công suất urê có thể được đưa vào vận hành trên toàn cầu, nhờ đó đảm bảo nguồn cung tổng thể sẽ tiếp tục dồi dào.

Ấn Độ đã chi phối thị trường urê trong năm 2020, tuy vậy câu hỏi hiện còn bỏ ngỏ là liệu Ấn Độ có tiếp tục duy trì vị thế đó hay là một quốc gia nào khác sẽ chiếm vị trí dẫn đầu nếu vai trò của Ấn Độ trong năm 2021 suy yếu?

TN

*Theo Argus Media, 4/2021*

## NGUỒN CUNG KIM LOẠI NHÓM ◆◆◆ (Tiếp theo trang 4)

mạnh ở Nam Phi, nơi có những mỏ rhodi với hàm lượng cao khác thường. Nguồn cung rhodi đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng vì sự đứt gãy của hoạt động khai thác mỏ cũng như các hoạt động chế biến quặng năm 2020 trong bối cảnh dịch COVID-19, khiến cho tình trạng thiếu hụt kim loại quan trọng này càng trở nên trầm trọng hơn.

Khi các rối loạn vì dịch COVID-19 lắng xuống, nguồn cung và nhu cầu kim loại nhóm bạch kim trong năm 2021 có thể trở về mức trước đại dịch. Nguồn cung của Nam Phi sẽ được bổ sung bằng hoạt động tinh chế lượng hàng dự trữ đã tích tụ trong thời gian đóng cửa các nhà máy năm 2020. Hoạt động tái chế các bộ xúc tác xe ô tô cũng bắt đầu hồi phục, tuy nguồn cung platin sẽ hạn chế do công suất hạn chế của các cơ sở xử lý bộ lọc khí thải. Nhu cầu kim loại nhóm bạch kim đối với lĩnh vực

chế tạo xe ô tô được dự báo sẽ tăng trưởng ở mức hai chữ số, phản ánh sự hồi phục trong sản xuất xe hạng nhẹ và những quy định mới về môi trường ở Trung Quốc bắt buộc phải sử dụng xúc tác nhóm bạch kim cho xe tải nặng. Nhu cầu công nghiệp cũng được dự báo sẽ duy trì ở mức tốt.

Mức giá cao của paladi và rhodi đang khuyến khích nhiều nhà sản xuất xe ô tô triển khai các chương trình sử dụng tiết kiệm và thay thế. Một số nhà sản xuất xe ô tô đã chấp nhận sử dụng chất xúc tác có chứa platin cho xe chạy xăng. Các chuyên gia thị trường dự báo, lượng platin sử dụng như vậy sẽ tăng thêm trong năm 2021, tuy nhiên tác động tổng thể đối với nhu cầu kim loại nhóm bạch kim sẽ chỉ ở mức hạn chế ■

LH

*Theo World Fertilizer, 2/2021*



# THỊ TRƯỜNG NYLON 6 Ở CHÂU Á SẼ HỒI PHỤC ?

Năm 2020 chắc chắn không phải là năm thuận lợi cho công nghiệp hóa dầu cũng như ngành sản xuất nylon 6 ở châu Á. Dịch COVID-19 đã thay đổi đáng kể lối sống, khả năng chi tiêu và thói quen tiêu dùng của người dân. Trong khi Trung Quốc và các nước Đông Bắc Á khác đang chuyển dần về trạng thái bình thường mới sau đại dịch, ngành sản xuất nylon 6 đã tự mở ra cho mình con đường mới để điều chỉnh cho phù hợp với thị trường cũng như những nhu cầu mới. Ngay cả khi châu Á hồi phục dần từ đại dịch trong nửa sau năm 2020, nhu cầu đối với sợi dệt nylon 6 vẫn rất yếu so với các ứng dụng kỹ thuật của nylon 6. Kết quả là nhiều nhà sản xuất nylon 6 đã tập trung vào sản xuất các sản phẩm sử dụng trong sợi lốp xe ô tô, việc đó đã giúp họ vượt qua năm 2020 đầy thách thức. Trong cả quý I/2021, thị trường nylon 6 và nguyên liệu vẫn suy yếu, mặc dù giá đã tăng mạnh sau Tết Âm lịch.

Sau Tết Âm lịch 2020, vào tuần thứ ba của tháng 2 giá caprolactam (nguyên liệu chủ yếu cho sản xuất nylon 6) đã tăng mạnh khi thị trường mở cửa trở lại. Nguyên nhân của sự tăng giá này là sự kết hợp của những yếu tố như chi phí nguyên liệu cao, giá năng lượng cao, nguồn cung thắt chặt do sản lượng thấp ở các nơi bên ngoài Trung Quốc và nhập khẩu giảm, nhu cầu hồi

phục. Trong phần lớn thời gian năm 2020, giá caprolactam đã chịu ảnh hưởng chủ yếu của giá nguyên liệu và năng lượng. Đến nửa sau của năm, nhu cầu đã được cải thiện, nhưng biên lợi nhuận của các nhà sản xuất vẫn phải chịu áp lực trong phần lớn thời gian của năm.

Nguồn cung caprolactam ở châu Á (bên ngoài Trung Quốc) đã bị thắt chặt khác thường sau Tết Âm lịch 2021 do tình trạng thiếu hàng một cách bất thường. Đồng thời, thị trường năng lượng cũng đang trong xu hướng tăng giá mạnh và các doanh nghiệp châu Á đã tích cực lùng mua caprolactam để bổ sung nguồn hàng dự trữ. Những yếu tố này khiến cho các nhà sản xuất caprolactam châu Á bắt buộc phải tăng giá để cải thiện biên lợi nhuận. Tuy nhiên, câu hỏi vẫn còn bỏ ngỏ là liệu





giá caprolactam cao có thể được chuyển xuống chuỗi giá trị nylon 6 hay không?

### **Những thay đổi của dòng thương mại và xu hướng phục hồi thị trường**

Nhu cầu nylon 6 đã tăng nhẹ như dự kiến sau Tết Âm lịch 2021, nhưng biên lợi nhuận của các nhà sản xuất cuối dòng vẫn thấp. Trên thực tế, sang nửa sau tháng 3 giá cả trên thị trường Trung Quốc đã chứng kiến sự điều chỉnh giảm. Sự hồi phục của thị trường vẫn còn phụ thuộc vào sự hồi phục nhu cầu tại các thị trường hiện tại và khả năng mở ra các cơ hội thị trường mới. Ví dụ, tại Trung Quốc tỷ lệ sử dụng nylon 6 cho các sản phẩm polyme đã tăng ở nửa sau năm 2020, xuất khẩu những sản phẩm này cũng tăng mạnh. Năm 2020, bất chấp dịch COVID-19 xuất khẩu nylon 6 từ Trung Quốc đã tăng 4% so với năm trước. Đến quý cuối cùng năm 2020, các nhà sản xuất Trung Quốc đã khai thác các cơ hội thị trường mới ở Ấn Độ và Việt Nam để có thể tăng xuất khẩu.

Tương tự, các nhà sản xuất nylon 6 ở Đài Loan đã tận dụng cơ hội thị trường

hồi phục ở Ấn Độ và Việt Nam từ nửa sau năm 2020, nhưng đã để mất một phần thị phần trên thị trường xuất khẩu vào tay các nhà sản xuất Trung Quốc do khả năng cạnh tranh về giá yếu hơn. Năm 2020, xuất khẩu nylon 6 dạng hạt của Đài Loan đã giảm 17% so với năm trước, nguyên nhân chủ yếu là do nhu cầu của Ấn Độ giảm mạnh trong quý 2 và quý 3/2020 cũng như do xuất khẩu

sang Nhật Bản giảm vào cuối năm 2020. Ngoài ra, khi các nhà sản xuất tại Trung Quốc hoạt động với tỷ lệ công suất vận hành cao và giá trên thị trường nội địa thấp, các nhà sản xuất nylon 6 của Đài Loan ngày càng khó xuất khẩu sản phẩm sang thị trường Trung Quốc.

Trong năm 2021, các dòng thương mại nylon 6 được dự kiến sẽ tiếp tục điều chỉnh, các điểm tiêu thụ mới sẽ tiếp tục hình thành khi nhiều dây chuyền sản xuất mới được đưa vào vận hành tại Trung Quốc. Nhưng chỉ khi niềm tin và nhu cầu của người tiêu dùng cuối dòng tăng và ổn định tiếp ở thị trường châu Á cũng như các thị trường xuất khẩu quốc tế khác thì các nhà sản xuất nylon 6 mới có thể kỳ vọng đạt biên lợi nhuận tốt hơn, song song với việc điều chỉnh giá do chi phí nguyên liệu tăng và tình trạng thắt chặt nguồn cung nguyên liệu tạm thời khi nhiều nhà cung ứng tạm ngừng sản xuất vì dịch COVID-19 ■

**LH**

*Theo IHS Markit, 4/2021*



# VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

**T**ư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống những quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam như giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng Đảng, phát triển văn hóa, con con người... Trong những tư tưởng ấy, đại đoàn kết dân tộc là một nội dung cốt lõi, làm nên dấu ấn quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Người đã được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng thành công trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng, phát triển đất nước thời kỳ đổi mới cũng như trong cuộc chiến chống Covid-19 hiện nay.

## **TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc là hệ thống những luận điểm, nguyên tắc, phương pháp tập hợp quần chúng nhân dân, tổ chức lực lượng cách mạng nhằm phát huy cao nhất sức mạnh to lớn của toàn dân tộc. Trong lịch sử tư tưởng của Việt Nam, đã có nhiều người nhắc đến đoàn kết dân tộc nhưng đến Hồ Chí Minh, đoàn kết trở thành đại đoàn kết toàn dân.

Đoàn kết có thể hiểu là sự tập hợp, kết thành một khối thống nhất, cùng hoạt động vì một mục đích chung nào đó. Còn đại đoàn kết là đoàn kết rộng rãi, tức muốn nhấn mạnh tới thành phần, quy mô, lực lượng của khối đoàn kết. Đại đoàn kết có thể nâng lên sức mạnh to lớn của cả một dân tộc như Hồ Chí Minh khẳng

định: “Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đa số nhân dân, mà đa số nhân dân là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là nền gốc của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, cái gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác”(1).

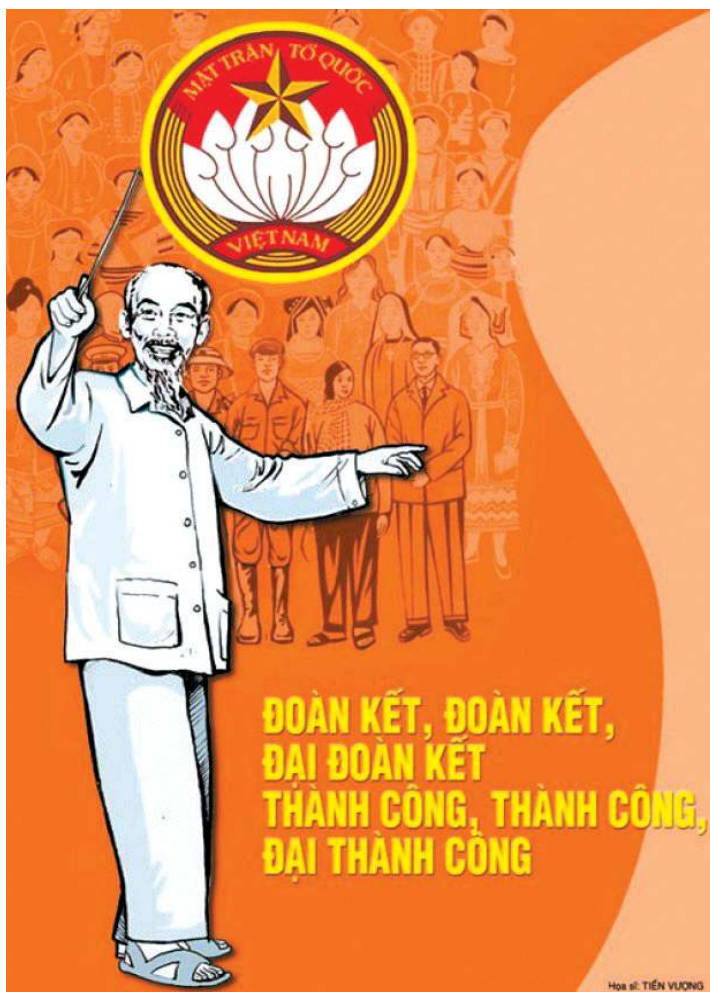
Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh, có thể nhận thấy cụm từ “đoàn kết” được Người nhắc tới hơn hai nghìn lần và cụm từ “đại đoàn kết” được nhắc tới hơn tám mươi lần. Điều đó nói lên sự quan tâm của Người đối với vấn đề đoàn kết, đại đoàn kết ở mọi điều kiện, mọi hoàn cảnh lịch sử.

*Đoàn kết là một truyền thống quý báu của nhân dân tộc Việt Nam.*

Khái quát quá trình phát triển của lịch sử Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định đoàn kết là một truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam. Do đó, Người luôn kêu gọi mọi người, nhất là cán bộ phải luôn trân trọng truyền thống ấy và giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc như giữ gìn “con người trong mắt mình”. Người nói: “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con người của mắt mình”(2).

*Đại đoàn kết là tập hợp sức mạnh của toàn dân tộc, trong đó liên minh giữa nông dân, công nhân và trí thức là nòng cốt.*

Với tư tưởng “lấy dân làm gốc”, Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của nhân dân và sức mạnh đoàn kết của nhân



dân: “Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không có gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”<sup>(3)</sup>. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nhân dân có một nội hàm rất rộng, để chỉ tất cả mọi con dân của nước Việt Nam nói chung. Do đó, đại đoàn kết dân tộc trong tư tưởng Hồ Chí Minh là đoàn kết tất cả các tầng lớp nhân dân, các giai cấp, các chính đảng, đoàn thể, các dân tộc, tôn giáo, kể cả những người trước đây lầm đường lạc lối nhưng đã biết hối cải, quay về với chính nghĩa của dân tộc. Đoàn kết trong tư tưởng của Người là đoàn kết rộng rãi, mở rộng và tranh thủ tất cả những lực lượng và bộ phận có thể tranh thủ sức mạnh của họ: “Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân

chủ, thì dù những người đó trước đây chống chúng ta, bây giờ chúng ta cũng thật thà đoàn kết với họ. Ai có tài, có sức, có đức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ”<sup>(4)</sup>.

Theo Hồ Chí Minh, cốt lõi của khối đại đoàn kết toàn dân tộc là nhân dân lao động mà trước hết là nông dân, công nhân. Người khẳng định: “Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đại đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân ta là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là *nền gốc* của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết với các tầng lớp nhân dân lao động khác”<sup>(5)</sup>. Trong các tầng lớp nhân dân lao động khác mà Hồ Chí Minh nhắc đến, Người chú trọng đến đội ngũ trí thức vì đó là những người có thể giúp cho nước nhà phát triển và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Người viết: “Trong sự nghiệp cách mạng, trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa, lao động trí

óc có một vai trò quan trọng và vẻ vang; và công, nông, trí cần phải đoàn kết chặt chẽ thành một khối”<sup>(6)</sup>. Như vậy, khác với các nhà cách mạng tiền bối khi chỉ nhìn ra vai trò của giai cấp nông dân hoặc tầng lớp sĩ phu trí thức, Hồ Chí Minh đã thấy được vai trò to lớn của quần chúng nhân dân lao động và chỉ ra sự cần thiết phải đoàn kết, tập hợp họ thành một khối thống nhất, cùng với các giai cấp, tầng lớp khác để tạo thành khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đây là tư tưởng tiến bộ của Hồ Chí Minh, trên cơ sở kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân và thể hiện tầm nhìn xa rộng của Người về việc phát huy sức mạnh toàn dân tộc trong sự nghiệp cách mạng.

*Đại đoàn kết là một chiến lược quan trọng của cách mạng, là nhân tố quyết định mọi thành công*

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đại đoàn kết không phải là ý muốn chủ quan, cảm tính mà là một chiến lược quan trọng của cách mạng nhằm tập hợp sức mạnh của toàn dân tộc để giành lấy thành công. Người từng khẳng định: “Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị”(7). Điều này có nghĩa là đoàn kết là một chiến lược lâu dài của cách mạng, không phải là một thủ đoạn được áp dụng trong một tình huống nào đó. Do đó, đại đoàn kết dân tộc vừa là mục đích, vừa là nhiệm vụ hàng đầu mà sự nghiệp cách mạng cần hướng tới.

Trong quá trình khảo nghiệm thực tế, Người đã nhận ra rằng: “Sử dạy cho ta bài học này: Lúc nào dân ta đoàn kết muôn người như một thì nước ta độc lập, tự do. Trái lại, lúc nào dân ta không đoàn kết thì bị nước ngoài xâm lấn”(8); “Không đoàn kết thì suy và mất. Có đoàn kết thì thịnh và còn. Chúng ta phải lấy đoàn kết mà xoay vần vận mệnh, giữ gìn dân tộc và bảo vệ nước nhà”(9). Trong nhiều bài nói và viết, Người luôn nhấn mạnh đến luận điểm: *Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là một lực lượng vô địch*. Từ đó, Người đi đến khẳng định một vấn đề có tính chất giống như một chân lý của thời đại: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết, Thành công, thành công, đại thành công”(10).

Xuất phát từ thực tiễn Việt Nam là một nước nhỏ, còn nghèo, dân số ít lại thường xuyên phải đối mặt với nhiều kẻ thù xâm lược vốn có ưu thế về vật chất, phương tiện chiến tranh, Hồ Chí Minh luôn khẳng định chỉ có quy tụ được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc mới có thể tạo nên sức mạnh to lớn để đương đầu và chiến thắng kẻ thù. Người đã từng khẳng định bằng một niềm tự hào về sức mạnh đại đoàn kết của dân tộc Việt Nam: “Toàn dân

Việt Nam chỉ có một lòng: Quyết không làm nô lệ, chỉ có một ý chí: Quyết không chịu mất nước, chỉ có một mục đích: Quyết kháng chiến để tranh thủ thống nhất và độc lập cho tổ quốc. Sự đồng tâm của đồng bào ta đúc thành một bức tường đồng vững chắc xung quanh Tổ quốc. Dù địch hung tàn, xảo quyệt đến mức nào, đụng đầu nhằm bức tường đó, chúng cũng phải thất bại”(11).

*Phương thức để thực hiện đại đoàn kết dân tộc là thống nhất những điểm tương đồng, khắc chế những điểm khác biệt.*

Không chỉ khẳng định vai trò của đại đoàn kết dân tộc, Hồ Chí Minh còn chỉ ra phương thức để thực hiện sự đoàn kết rộng rãi đến các tầng lớp, giai cấp nhân dân. Người cho rằng, mỗi giai cấp, tầng lớp đều có đặc điểm riêng về lối sống, trình độ, nhận thức: “Cố nhiên, dân chúng không nhất luật như nhau. Trong dân chúng, có nhiều tầng lớp khác nhau, trình độ khác nhau, ý kiến khác nhau. Có lớp tiên tiến, có lớp chùng chùng, có lớp lạc hậu”(12). Sự khác biệt đó đôi khi tạo nên những mâu thuẫn, xung đột về lợi ích giữa họ. Tuy nhiên, để quy tụ họ thành một khối đại đoàn kết, cần phải tìm kiếm, trân trọng và phát huy những điểm tương đồng, thống nhất để khắc chế, giải quyết các điểm khác biệt, mâu thuẫn. Hồ Chí Minh đã nhận ra yếu tố tương đồng để quy tụ sức mạnh của cả dân tộc là sự phản ánh khát vọng cháy bỏng của mọi người Việt Nam yêu nước, đó là tinh thần: “Hy sinh tiền bạc, thời gian và cả máu vì lợi ích các dân tộc bị áp bức; tóm lại, phải vị tha và không ích kỷ, phải tuân thủ theo phương châm “TỔ QUỐC TRÊN HẾT” ở mọi nơi và mọi lúc”(13). Việc tìm ra sợi dây kết nối mọi tầng lớp, giai cấp của Việt Nam là tinh thần yêu nước đã giúp Hồ Chí Minh mau chóng tập hợp được sức mạnh của quần chúng, tạo thành một khối đại đoàn kết vững chắc. Đây là thành quả cách mạng to lớn mà không phải vị lãnh tụ nào cũng có





được.

Điều đặc biệt là Hồ Chí Minh không chỉ đưa ra tư tưởng đại đoàn kết mà còn trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Ở thời đại Hồ Chí Minh, các tầng lớp, giai cấp nhân dân ở mọi vùng miền của Tổ quốc, kể cả đồng bào sinh sống ở nước ngoài đã cùng chung tay đoàn kết, thống nhất, tạo thành sức mạnh to lớn để Việt Nam lần lượt chiến thắng được kẻ thù xâm lược, thực hiện được mục tiêu độc lập cho dân tộc và tự do cho nhân dân. Đây cũng là điểm đặc sắc vừa làm nên giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa làm cho tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành “kim chỉ nam” để dẫn dắt, lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

## **VẬN DỤNG TRONG CUỘC CHIẾN CHỐNG COVID-19**

Thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đã từng bước vào nhiều cuộc chiến với quy mô, tính chất khác nhau. Từ cuối năm 2019, có một cuộc chiến không có tiếng súng nhưng lại rất nguy hiểm, ảnh hưởng đến tính mạng của người dân trên phạm vi toàn cầu. Đó là cuộc chiến chống Covid-19.

Ngay từ khi xuất hiện ca bệnh đầu tiên (ngày 22/1/2020), Việt Nam đã xác định đây là một dịch bệnh nguy hiểm, có khả năng ảnh hưởng đến nhiều người, trên phạm vi rộng nên cần phải nêu cao tinh thần: Chống dịch như chống giặc. Sự chủ động đó đã giúp cho Việt Nam đã đưa ra nhiều giải pháp hữu ích. Một trong những giải pháp đã mang lại hiệu quả cao là huy động sự tham gia của đông đảo nhân dân, phát huy sức mạnh toàn dân tộc trong công tác phòng, chống Covid-19.

*Chủ trương của Đảng, Chính phủ huy động sức mạnh toàn dân tộc tham gia phòng, chống dịch.*

Khi ca bệnh đầu tiên xuất hiện không lâu, ngày 29/1/2020, Ban Bí thư đã ban hành công văn số 79-CV/TW gửi các tỉnh, thành phố, các cơ quan Trung ương yêu cầu phải coi phòng, chống dịch là nhiệm vụ “trọng tâm, cấp bách”. Từ đó, kêu gọi toàn thể nhân dân cả nước đoàn kết một lòng, thống nhất ý chí và hành động để tham gia chống dịch với quyết tâm cao, nỗ lực lớn.

Ngày 30/3/2020, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng ra lời kêu gọi toàn thể dân tộc Việt Nam ta hãy cùng chung sức, đồng lòng vượt qua mọi khó khăn, thách thức để chiến thắng đại dịch Covid-19. Lời kêu gọi nêu rõ: “Với tinh thần coi sức khỏe và tính mạng của con người là trên hết, tôi kêu gọi toàn thể đồng bào, đồng chí và chiến sĩ cả nước, đồng bào ta ở nước ngoài hãy đoàn kết một lòng, thống nhất ý chí và hành động, thực hiện quyết liệt, hiệu quả những chủ trương của Đảng và Nhà nước, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Mỗi người dân là một chiến sĩ trên

mặt trận phòng, chống dịch bệnh”. Lời kêu gọi giống như một lời hiệu triệu khơi dậy tinh thần đoàn kết của cả dân tộc trong công tác phòng, chống dịch.

Đề cùng Đảng, Nhà nước tập trung phòng, chống dịch và có thêm nguồn lực để tăng cường các biện pháp phòng, chữa bệnh, bảo đảm an sinh xã hội, ngày 17/3/2020 Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ra Lời kêu gọi “Toàn dân ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19”. Mục đích của Lời kêu gọi là phát huy tinh thần đoàn kết, đồng sức đồng lòng của toàn thể nhân dân Việt Nam trong công tác phòng, chống dịch.

*Tỏa sáng truyền thống đại đoàn kết của dân tộc Việt Nam trong công tác phòng, chống dịch*

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, kế thừa truyền thống đại đoàn kết của dân tộc và hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng, Chính phủ, nhân dân Việt Nam lại cùng chung tay, đồng lòng chống dịch. Tất cả tỉnh, thành phố, bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đều nhiệt tình, tích cực tham gia phòng, chống dịch.

Đi đầu là lực lượng cán bộ, nhân viên ngành Y tế. Họ đã không kể ngày đêm tham gia xét nghiệm, sàng lọc, cứu chữa bệnh nhân bị mắc Covid-19. Mặc dù cũng có không ít nhân viên y tế bị nhiễm bệnh nhưng với tinh thần “tất cả vì cộng đồng”, các y, bác sĩ trên tuyến đầu chống dịch đã nêu cao tinh thần đoàn kết, chia sẻ những khó khăn, vất vả trong các khu điều trị cách ly để hàng ngày, hàng giờ cứu chữa người bệnh. Đặc biệt, có nhiều sinh viên ngành y mặc dù chưa tốt nghiệp nhưng đã tình nguyện tham gia chống dịch tại địa phương cũng như xung phong đến những vùng dịch lớn để tăng cường cho các y,



**CHUNG SỨC ĐỒNG LÒNG CHỐNG DỊCH COVID - 19**

bác sĩ.

Lực lượng cán bộ các cấp, các ngành tại địa phương đã đồng sức, đồng lòng ngày đêm rà quét, khoanh vùng dập dịch tại các khu dân cư. Ở khắp cả nước, đã có nhiều Tổ Covid cộng đồng với sự tham gia của nhiều cán bộ cơ sở như công an, dân phòng, mặt trận, phụ nữ, thanh niên... Nhiều doanh trại quân đội được trưng dụng làm cơ sở cách ly cho nhân dân. Nhiều cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng vào rừng nhường lại nơi ăn, chốn ở cho nhân dân có điều kiện tốt để cách ly. Trong các doanh trại cách ly của quân đội, người cán bộ, chiến sĩ vừa là người hướng dẫn nhân dân thực hiện đúng quy định của Nhà nước về cách ly tập trung song họ cũng giống như những người thân trong gia đình, luôn sẵn sàng giúp đỡ những người cách ly mỗi khi họ cần. Có thể nói, chưa bao giờ các doanh trại quân đội lại được sưởi ấm tình quân dân đến thế!

Tư tưởng đại đoàn kết dân tộc của Người đã được Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng thành công trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng, phát triển đất nước thời kỳ đổi mới cũng như trong cuộc chiến chống Covid-19 hiện nay.

**PHẠM HUỆ** (suu tầm)

# VINACHEM: DOANH THU 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 TĂNG 29,5%, GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP TĂNG 30,1% SO VỚI CÙNG KỲ

**B**ảy tháng đầu năm 2021, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là trong đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4 diễn ra đặc biệt nghiêm trọng phức tạp; nhưng được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, Ban, Ngành Trung ương, đặc biệt là Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước đã tập trung tháo gỡ cho một số đơn vị khó khăn; với tinh thần chủ động triển khai Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết nhiệm vụ công tác năm 2021 của Đảng ủy Tập đoàn, bằng sự nỗ lực, cố gắng của Lãnh đạo Tập đoàn, Lãnh đạo các đơn vị thành viên và tập thể người lao động, toàn

Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem) đã đảm bảo các cân đối lớn về hàng hóa cho nhu cầu của nền kinh tế, thực hiện tốt vai trò của Tập đoàn trong việc bình ổn giá phân bón phục vụ nông nghiệp; đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động; các đơn vị sản xuất kinh doanh phân bón có nhiều khởi sắc. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh cộng hợp toàn Tập đoàn có chuyển biến tích cực so với cùng kỳ năm 2020; hầu hết các nhóm ngành tăng ở tất cả các chỉ tiêu cơ bản; nhiều doanh nghiệp đạt hiệu quả tăng so với cùng kỳ; đặc biệt các chỉ tiêu nhóm ngành phân bón tăng cao so với cùng kỳ năm 2020: giá trị sản xuất công nghiệp tăng 47,9%, doanh thu







tăng 52,5%; tháng 7 là tháng đầu tiên trong vài năm gần đây các đơn vị thuộc Đề án 1468 có lãi hơn 30 tỷ đồng.

Tình hình sản xuất kinh doanh của các đơn vị thuộc Tập đoàn trong tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2021 được duy trì tương đối ổn định, song song với việc đẩy mạnh công tác phòng chống dịch Covid-19. Hầu hết các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh có mức tăng cao so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể:

Giá trị sản xuất công nghiệp (theo thực tế) trong tháng 7 đạt 4.161,5 tỷ đồng, bằng 145,4% so với cùng kỳ; 7 tháng đầu năm đạt 27.986,4 tỷ đồng, bằng 130,1% so với cùng kỳ năm 2020.

Tổng doanh thu tháng 7 ước đạt 3.733 tỷ đồng, bằng 122% so với cùng kỳ; 7 tháng đầu năm đạt 29.802 tỷ đồng, bằng 129,5% so với cùng kỳ năm 2020.

Nhóm ngành phân bón tăng 52,5% doanh thu; nhóm cao su đạt mức tăng 13,2%; nhóm pin - ắc quy tăng 5,2% so với cùng kỳ;

Lợi nhuận cộng hợp toàn Tập đoàn tháng 7 ước đạt 137 tỷ đồng; 7 tháng năm 2021 ước lãi 221,654 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế của hầu hết các nhóm ngành đều có mức tăng trưởng khá; 03 đơn vị thuộc Đề án 1468 đạt lợi nhuận 30 tỷ đồng; Các đơn vị không thuộc Đề án 1468 lợi nhuận tháng 7 đạt 107,287 tỷ đồng, 7 tháng đầu năm đạt 1.206,025 tỷ đồng, tăng 37,9% so với cùng kỳ 2020 và bằng 79,6% so với kế hoạch năm 2021.

7 tháng đầu năm Vinachem đã sản xuất và cung ứng ra thị trường hơn 2,3 triệu tấn phân bón và hoá chất bảo vệ thực vật, gần 2 triệu sản phẩm sơn lớp ô tô, xe máy các loại... đáp ứng nhu cầu thị trường và đảm bảo các cân đối lớn về hàng hoá trong nước.

Phát huy vai trò doanh nghiệp nòng cốt của Ngành Hoá chất, Vinachem đã đảm bảo các cân đối lớn về hàng hóa cho nhu cầu của nền kinh tế, thực hiện tốt vai trò của Tập đoàn trong việc bình ổn giá phân bón phục vụ nông nghiệp; đảm bảo việc làm và thu nhập cho hơn 28.000 người lao động./.

# TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT VIỆT NAM

## 52 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN

*Hướng tới kỷ niệm 52 năm “Ngày truyền thống Ngành Hóa chất Việt Nam” (19/8/1969 - 19/8/2021), chúng ta cùng nhìn lại chặng đường xây dựng và phát triển vừa qua để có thêm động lực vượt qua khó khăn, thách thức trong tình hình mới và để đội ngũ cán bộ, công nhân viên trong Tập đoàn Công nghiệp Hoá chất Việt Nam thêm tự hào, vững tin tiếp nối truyền thống vẻ vang 52 năm qua, nỗ lực đóng góp cho sự phát triển chung của Ngành.*

### **N**hững dấu mốc

Ngành Công nghiệp Hóa chất Việt Nam đã hình thành và phát triển từ những năm kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, đây là giai đoạn khó khăn, đầy thử thách của đất nước nói chung và Ngành Công nghiệp hóa chất nói riêng. Các thế hệ cán bộ, công nhân viên của ngành hóa chất vừa lao động, sản xuất, vừa tham gia chiến đấu trong điều kiện hết sức thiếu thốn về cơ sở vật chất và trang thiết bị, nhưng với lòng dũng cảm và quyết tâm vượt qua mọi khó khăn thử thách, Ngành Công nghiệp hóa chất đã đạt được những thành tựu đáng kể. Một trong những thành tựu quan trọng là đã xây dựng được các nhà máy lớn như Nhà máy Supe Phốt phát Lâm Thao, Nhà máy Hóa chất Việt Trì, Nhà máy Phân lân Nung chảy Văn Điển và một số nhà máy khác.

Sự kiện thành lập Tổng cục Hóa chất ngày 19/8/1969 là mốc son quan trọng đánh dấu sự phát triển của Ngành Công nghiệp hóa chất. Các hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành đã được tập trung và phát triển có chiến lược. Trong vòng 10 năm (1965-1975) vừa chiến đấu vừa sản xuất, công nghiệp hóa chất vẫn đạt tốc độ tăng trưởng đáng kể. Giá trị tổng sản lượng năm 1975 cao gấp 2,25 lần so với năm 1965. Thời kỳ này Công nghiệp hóa chất là một trong những ngành thể hiện rõ

rệt tính chủ đạo của công nghiệp quốc doanh với 24 nhà máy xây dựng mới trong vòng 1 thập kỷ. Các doanh nghiệp nhà nước đã đảm bảo gần 70% giá trị tổng sản lượng toàn Ngành.

Kết quả 5 năm 1981-1985 với giá trị tổng sản lượng năm 1985 bằng 2,8 lần so với năm 1980 đã đưa Công nghiệp hóa chất trở thành ngành công nghiệp có tỷ trọng cao nhất, chiếm 10,6% toàn bộ ngành công nghiệp Việt Nam.

Thực hiện đường lối của Đảng, bước vào kế hoạch 5 năm 1991-1995 Ngành hóa chất đã có chuyển biến căn bản khi chuyển sang quản lý theo cơ chế thị trường định hướng XHCN. Với sự chuyển đổi mạnh mẽ, Công nghiệp hóa chất đã thực sự chuyển mình về cả lượng và chất, đây là thời kỳ tạo ra tiền đề rất quan trọng để Ngành hóa chất phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Năm 1995, Tổng Công ty Hóa chất được thành lập theo mô hình tổng công ty 91. Đây là giai đoạn hết sức khó khăn vì đa số các nhà máy thuộc Tổng công ty đều sử dụng công nghệ và thiết bị cũ, cán bộ quản lý không có điều kiện cập nhật kiến thức mới, đầu tư sở hữu công nghệ thiết bị cũng gặp nhiều khó khăn do thiếu vốn, thiếu thông tin thị trường, thị trường nông sản trong nước chưa phát triển, trong khi đó cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ

của khu vực cũng như xung đột chính trị ở Trung Đông đã làm Tổng Công ty mất đi một số khách hàng truyền thống, hàng xuất khẩu giảm mạnh. Tuy nhiên, nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả của lãnh đạo các cấp, tập thể Lãnh đạo Tổng Công ty đã chủ động, sáng tạo đưa Tổng Công ty vượt qua mọi khó khăn, thách thức. Trong 5 năm 1996-2000, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 15,6%/năm, Tổng Công ty trở thành đơn vị có tốc độ tăng trưởng cao trong Ngành công nghiệp. Năm 2000, giá trị tổng sản lượng bằng 2,14 lần, doanh thu bằng 2 lần so với năm 1996, nộp ngân sách và lợi nhuận không ngừng tăng.

Giai đoạn tiếp theo là thời kỳ thực hiện Quyết định số 51/QĐ-TTg ngày 11/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch 5 năm 2001-2005 với mục tiêu từng bước xây dựng Ngành Công nghiệp hóa chất hiện đại, hình thành các khu công nghiệp tập trung, các tổ hợp hóa chất cơ bản quy mô lớn với công nghệ tiên tiến, sử dụng hiệu quả tài nguyên trong nước, đáp ứng thị trường trong nước, thay thế hàng nhập khẩu, tiến tới xuất khẩu ra thị trường nước ngoài. Giai đoạn này đã có nhiều dự án được đầu tư và hoàn thành đúng tiến độ, phát huy hiệu quả, đóng góp tích cực vào sự phát triển của Ngành.

Thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg và Quyết định số 90/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con, Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam đã tăng nhanh năng lực sản xuất kinh doanh, tiếp tục đóng góp lớn vào việc bảo đảm cung ứng nhiều sản phẩm hàng hóa thiết yếu cho nền kinh tế, tạo nguồn thu cho ngân sách, giữ vai trò chủ đạo trong ngành sản xuất phân bón và một số lĩnh vực then chốt của nền kinh tế. Giai đoạn này Tổng Công ty tập trung nghiên cứu triển khai đầu tư một số dự án lớn như dự án DAP Hải Phòng, dự án Nhà máy tuyển Bức Nhựa Sơn... Bên cạnh đó, Tổng Công ty đẩy mạnh cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, tập trung khai thác có hiệu quả

các dây chuyền sản xuất hiện có. Nhờ đó, trong 3 năm 2006-2009 Tổng Công ty đạt mức tăng trưởng rất ấn tượng. Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2009 tăng 22,5%, doanh thu tăng 54,5%, lợi nhuận tăng 2,78 lần, vốn chủ sở hữu tăng 1,07 lần so với năm 2006. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đều vượt so với chỉ tiêu đề ra.

Ngày 23/12/2009, Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 2179/QĐ-TTg phê duyệt đề án thí điểm thành lập Tập đoàn Công nghiệp hóa chất Việt Nam. Năm 2010, Công ty mẹ - Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem) đã chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu. Đây là dấu mốc quan trọng trong chặng đường xây dựng và phát triển của Tập đoàn, tạo ra thế và lực mới để phát triển Ngành hóa chất trong thế kỷ mới. Tập đoàn tiếp tục giữ vai trò nòng cốt trong việc phát triển lĩnh vực hóa chất phù hợp với chiến lược phát triển của đất nước, khai thác sử dụng tiết kiệm tài nguyên, chủ động nguyên liệu đầu vào, hạn chế nhập khẩu nguyên liệu.

Kế hoạch phát triển 5 năm giai đoạn 2011-2015 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Sau 3 năm triển khai 2011-2013, sản xuất kinh doanh của Tập đoàn cơ bản đạt mục tiêu đề ra, các chỉ tiêu chính đạt kế hoạch và có mức tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước, lợi nhuận đạt khá. Đặc biệt, mặc dù phải chịu những bất lợi của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới nhưng các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn vẫn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo việc làm và cải thiện thu nhập cho người lao động.

Trong giai đoạn 2016-2018, tuy điều kiện thị trường còn khó khăn, giá các loại sản phẩm giảm mạnh, chi phí tăng cao, cạnh tranh gay gắt với các sản phẩm nhập khẩu, nhưng kết quả sản xuất kinh doanh của Tập đoàn vẫn có tăng trưởng về doanh thu, đảm bảo việc làm thường xuyên cho người lao động, thu nhập bình quân được cải thiện.



Ngày 5/1/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 16/QĐ-TTg phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tập đoàn Hóa chất Việt Nam giai đoạn 2017-2020. Đề án chỉ rõ mục tiêu phát triển Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, đó là: Bảo đảm Tập đoàn có cơ cấu hợp lý, tập trung vào các ngành, nghề kinh doanh chính, tập trung sản xuất kinh doanh hóa chất cơ bản và sản phẩm hóa chất phục vụ công nghiệp, tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, góp phần bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, nâng cao năng lực hiệu quả sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh của Tập đoàn. Hiện nay, Tập đoàn đang quyết liệt thực hiện Đề án tái cơ cấu theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng tới xây dựng Tập đoàn ngày càng chuyên nghiệp và phát triển bền vững.

52 năm qua đã ghi đậm dấu ấn của một chặng đường đầy thử thách cũng như nhiều thành tựu đáng ghi nhận, để đến hôm nay Công nghiệp Hóa chất Việt Nam tiếp tục giữ vị trí quan trọng trong sự nghiệp Công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hướng tới tương lai, Tập đoàn nhận thức rằng Ngành Công nghiệp hóa chất đang đứng trước những thử thách gay gắt trong quá trình đổi mới, vì vậy cần phải không ngừng phát triển, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, phấn đấu trở thành tập đoàn kinh tế mạnh, đủ sức cạnh tranh với các công ty trong khu vực và trên thế giới. Tập đoàn chú trọng công tác phát triển nguồn lực chất lượng cao, tăng cường công tác quản trị, đưa ra cơ chế đúng đắn trong phát triển khoa học công nghệ để nâng cao năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường. Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam sẽ luôn nỗ lực giữ vững vai trò nòng cốt trong lĩnh vực hóa chất, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, khai thác triệt để thế mạnh về tài nguyên, chủ động nguyên liệu đầu vào, hạn chế nhập khẩu nguyên liệu và đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm mang thương hiệu Vinachem ra thị trường nước

ngoài.

### **Xây dựng những thương hiệu mạnh**

Với vai trò nòng cốt trong Ngành Công nghiệp hoá chất, Vinachem đã tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp thành viên chủ động đầu tư, mở rộng quy mô, phạm vi hoạt động, từ đó xây dựng nên các thương hiệu mạnh. Những sản phẩm pin Văn Điển, lân Văn Điển, supe phốt phát Lâm Thao, phân bón Đầu trâu (Bình Điền); pin Con Ó (Pinaco); sấm lớp CASUMINA, DRC, SRC; các sản phẩm tẩy rửa mang thương hiệu Bột giặt LIX, Bột giặt NET, cùng với thuốc sát trùng, thuốc trừ sâu, trừ bệnh, trừ cỏ dại, thuốc bảo quản kho tàng mang thương hiệu VIPESCO ngày càng có sức lan tỏa trên thị trường và đi sâu vào lòng người tiêu dùng.

Những năm qua, việc cơ cấu lại và đa dạng hóa sở hữu các đơn vị thành viên; kinh doanh tập trung vào ngành nghề chính; huy động nguồn lực để thực hiện các mục tiêu trọng điểm, các chiến lược phát triển quan trọng; tích cực nghiên cứu, triển khai ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh, chú trọng nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật, tay nghề của đội ngũ công nhân kỹ thuật và người lao động trong các doanh nghiệp đã giúp những thương hiệu trong Tập đoàn không chỉ khẳng định vị thế trên thị trường nội địa, mà còn có chỗ đứng vững chắc ở nhiều thị trường nước ngoài.

Có thể nói, một trong những thành tựu nổi bật suốt 52 năm qua là công tác ứng dụng, làm chủ khoa học công nghệ được triển khai mạnh mẽ và liên tục trong toàn Tập đoàn đã góp phần tích cực đảm bảo sản xuất ổn định, nâng cao năng suất, chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm, giảm tiêu hao nguyên vật liệu, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường và sức khỏe người lao động... Các doanh nghiệp của Tập đoàn đã tích cực đầu tư chiều sâu, đổi mới công nghệ thiết bị, đồng thời chủ động tham gia các chương trình, đề án trọng điểm về KH&CN; ứng dụng thành

tự KH&CN, sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng trong sản xuất.

Nhiều công nghệ tiên tiến đã được đầu tư và khai thác có hiệu quả tại Tập đoàn. Điển hình như:

- Trong lĩnh vực sản xuất săm lốp, công nghệ sản xuất lốp ô tô radial đã được đầu tư áp dụng tại các nhà máy sản xuất cao su của Tập đoàn (Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng, Công ty cổ phần Cao su Miền Nam) với dây chuyền thiết bị hiện đại, cho phép tạo ra sản phẩm lốp radial bán thép và toàn thép đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế, từng bước thay thế hàng nhập khẩu và xuất khẩu ra thị trường quốc tế.

- Trong lĩnh vực khai thác quặng apatit, Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam đã thực hiện đổi mới, hiện đại hóa công nghệ lọc quặng tinh tuyển, đồng thời sử dụng thiết bị công nghệ mới trong công tác khai thác quặng 1, quặng 2, nhờ đó đã tăng sản lượng khai thác, tăng hệ số thu hồi tài nguyên và đảm bảo chất lượng quặng khai thác. Trong 5 năm trở lại đây, hệ số thu hồi tài nguyên trong khai thác quặng 1, quặng 2 tăng khoảng 7-8%, tương ứng mức tăng sản lượng quặng khai thác 80.000-100.000 tấn/năm trên cùng trữ lượng địa chất.

- Trong lĩnh vực sản xuất phân bón, Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền đã đầu tư, ứng dụng công nghệ sản xuất phân bón NPK một hạt trên nền tảng urê hóa lỏng, giúp tăng hàm lượng dinh dưỡng, tăng độ tan của phân bón, cho phép đa dạng hóa công thức phối liệu, giảm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm. Nhờ những sản phẩm NPK được tạo ra từ công nghệ sản xuất mới, người nông dân có thể sử dụng phù hợp với từng điều kiện canh tác, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu ô nhiễm môi trường...

- Trong lĩnh vực sản xuất xút - clo, các công ty của Tập đoàn (Hóa chất Việt Trì, Hóa chất cơ bản Miền Nam) đã áp dụng công nghệ, thiết bị điện phân hiện đại, điều khiển tự động (công nghệ màng trao

đổi ion), cho phép tạo ra sản phẩm chất lượng cao, giảm định mức tiêu hao nguyên nhiên liệu, đảm bảo môi trường và đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Công nghệ mới cho phép tiết kiệm hơn 14% lượng điện năng tiêu thụ (thường chiếm tỷ trọng cao (40%) trong cơ cấu chi phí sản xuất của sản phẩm).

- Một số công nghệ điều khiển tự động, công nghệ thông tin... đã được ứng dụng rộng rãi tại nhiều doanh nghiệp của Tập đoàn.

Với bề dày truyền thống gần bó, cùng với những thành tích đã đạt được và những bài học kinh nghiệm kế thừa trong suốt 52 năm xây dựng và phát triển của Vinachem, các doanh nghiệp thành viên trong Tập đoàn luôn nỗ lực trở thành những thương hiệu mạnh, đẩy mạnh sản xuất, đa dạng hoá sản phẩm, chú trọng công tác bảo vệ môi trường, tạo ra các sản phẩm vừa thân thiện môi trường vừa có tính cạnh tranh cao.

Trải qua 52 năm xây dựng và phát triển với nhiều tên gọi khác nhau, Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam luôn phát huy lòng yêu nước, đoàn kết, dũng cảm vượt qua mọi khó khăn thử thách, nắm bắt thời cơ, vận hội, thi đua phấn đấu cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của Ngành Hoá chất Việt Nam, góp phần thiết thực đảm bảo an ninh lương thực, an sinh xã hội, đảm bảo những cân đối lớn về hàng hoá cho nhu cầu của nền kinh tế. Tập đoàn Hoá chất Việt Nam đã được Đảng và Nhà nước tặng nhiều danh hiệu thi đua và nhiều phần thưởng cao quý như: Huân chương Hồ Chí Minh (năm 2004, 2009), Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 1985), Huân chương Độc lập hạng Nhất (năm 1999, 2014); nhiều Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động và danh hiệu Anh hùng lao động cho các tập thể, cá nhân; cùng nhiều Bằng khen, Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ, Bộ, Ban ngành Trung ương... ■

PV

# **VIPESCO TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP AN TOÀN PHÒNG, CHỐNG DỊCH; ĐẢM BẢO SẢN XUẤT KINH DOANH LIÊN TỤC**

**Đ**ợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ tư do biến chủng Delta đang diễn ra hết sức phức tạp tại TP. Hồ Chí Minh và nhiều tỉnh thành khác, gây ra những tác động mạnh đến toàn bộ hoạt động kinh tế, xã hội và những hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe cộng đồng. Năm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam (Vipesco) cũng như nhiều doanh nghiệp khác đang gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh.

Khó khăn trước hết là đối với công tác duy trì sản xuất: Công ty vừa phải đảm bảo công tác sản xuất vừa phải lo ổn định tư tưởng cho người lao động, tích cực triển khai các biện pháp phòng chống dịch trong tổ chức sản xuất. Việc cung cấp nguyên vật liệu đầu vào cũng gặp nhiều trở ngại do việc nhập khẩu không theo đúng kế hoạch vì một số nhà cung cấp chưa kịp đủ lượng hàng giao, phần khác là do vận chuyển đường biển khó khăn, kéo theo chi phí giao nhận tăng. Nguồn cung trong nước gặp khó khăn do đầu vào của nhà cung cấp cũng từ nhập khẩu, vận chuyển, giao nhận trong nước cũng chậm hơn và chi phí tăng do các biện pháp giãn cách phòng dịch. Bên cạnh đó, do công tác thử nghiệm hiệu lực sinh học ngoài đồng ruộng không thực hiện được vì giãn cách xã hội nên công tác nghiên cứu cải tiến sản phẩm và phát triển sản phẩm mới gặp nhiều khó khăn.

Trong công tác kinh doanh, Công ty cũng có nhiều khó khăn khi các địa bàn tiêu thụ chính của Vipesco là khu vực Đồng bằng sông Cửu Long hiện đang áp dụng cách ly theo chỉ thị 16/CT-TTg. Theo đó, một số khách hàng tạm ngưng kinh doanh, một số khác còn chấp nhận

lấy hàng nhưng với số lượng thấp. Hơn nữa, việc vận chuyển giao hàng giữa Công ty và khách hàng cũng hạn chế hơn nhiều khi hàng hóa được chuyển từ Thành phố Hồ Chí Minh, từ nhà máy tại Bình Dương và các kho trung chuyển của Công ty đi các tỉnh; việc giao nhận hàng từ khách hàng cấp 1 xuống cấp 2 không thuận lợi vì giãn cách xã hội; đồng thời việc xuất khẩu cũng gặp trở ngại, thủ tục kéo dài hơn trước. Những khó khăn đó đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh của Công ty trong thời gian qua.

Trước những khó khăn đó, lãnh đạo Vipesco đã tích cực triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo mục tiêu kép: “Vừa an toàn phòng, chống dịch; vừa đảm bảo không gián đoạn sản xuất kinh doanh”. Cụ thể: Công ty triển khai phổ biến, quán triệt tuân thủ 5K và các biện pháp phòng, chống dịch trong toàn thể cán bộ công nhân viên chức lao động. Đối với khối





nghiệp vụ, lãnh đạo Công ty cho phép các đơn vị chủ động bố trí nhân viên làm việc tại nhà, chỉ đến trụ sở khi thật cần thiết. Tại nơi làm việc, Công ty thực hiện đo thân nhiệt, khử khuẩn trước khi vào văn phòng; tổ chức họp trực tuyến thay cho họp trực tiếp và không tụ tập đông người. Với chủ trương này, tại Văn phòng Công ty và Trung tâm Nghiên cứu chỉ có bộ phận bảo vệ và một số rất ít cán bộ công nhân viên vì công việc cần thiết phải có mặt làm việc, còn lại đều liên hệ công việc qua điện thoại và internet. Bộ phận Nghiên cứu Hóa luân phiên người trực để phục vụ sản xuất. Bộ phận QA phân công người trực tiếp tham gia “3 tại chỗ” cùng với nhà máy sản xuất.

Đối với khối sản xuất: Tại các cơ sở sản xuất của Công ty, trước tiên là tại Nhà máy Nông dược Bình Dương, đã thực hiện “3 tại chỗ” (sản xuất tại chỗ - ăn tại chỗ - nghỉ ngơi tại chỗ) từ ngày 13/07/2021 ngay khi chính quyền địa phương chỉ cho phép các cơ sở sản xuất tiếp tục hoạt động khi đảm bảo tổ chức được “3 tại chỗ” hoặc “một cung đường hai điểm đến”, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch hiệu quả. Xưởng Đức Giang ở Hà Nội và xưởng Phú Bài ở Huế cũng chuẩn bị sẵn phương án, khi cần thiết cũng sẽ thực hiện.

Đối với khối kinh doanh, Công ty yêu cầu bộ phận kinh doanh chủ động, tích cực liên hệ với khách hàng qua điện thoại và các phương tiện truyền thông để nắm bắt tình hình, tâm tư của khách, cùng tháo gỡ khó khăn (nếu có); đồng thời linh hoạt trong chính sách bán hàng tại thời điểm dịch nhằm đảm bảo lợi ích của khách hàng và của Công ty, hỗ trợ khách hàng thông qua việc chiết khấu thanh toán nhằm thu hồi tiền bán hàng về cho Công ty trong giai đoạn khó khăn, đảm bảo ổn định năng lực tài chính của Công ty. Việc thực hiện “3 tại chỗ” của khối kinh doanh cũng được triển khai thông qua phương án: bố trí, vận động lực lượng trực tại kho và công nhân viên ở lân cận đảm nhiệm

luôn công tác bốc xếp giao hàng (do khó khăn bởi giãn cách xã hội không gọi được bốc xếp thuê ngoài). Lái xe giao nhận hàng phải thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch khi đi qua các địa phương (5K, khai báo y tế, test kháng nguyên...) và tích cực thực hiện ngay các lệnh vận chuyển, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Nhìn chung, giải pháp “3 tại chỗ” của Nhà máy được triển khai nghiêm túc với các nội dung: Tuyên truyền, hướng dẫn cho người lao động về công tác phòng chống dịch của Bộ Y tế, vận động người lao động tình nguyện đăng ký thực hiện “3 tại chỗ”, đồng thời lập danh sách đăng ký với chính quyền địa phương; tận dụng các mặt bằng hiện có của Nhà máy để bố trí chỗ nghỉ cho người lao động, đảm bảo 5m<sup>2</sup>/người; thực hiện test kiểm tra kháng nguyên trước khi cho người lao động tập trung thực hiện “3 tại chỗ”, sau đó định kỳ 3 ngày test kiểm tra lại; tổ chức sản xuất, ăn giữa ca và các bữa ăn khác thực hiện giãn cách >2m, bàn ăn có vách ngăn chống giọt bắn và đảm bảo 5K được thực hiện thường xuyên; tạo lập vùng đệm để làm nơi xuất, nhập hàng là nơi có yếu tố tiếp xúc bên ngoài, đảm bảo cách ly hoàn toàn với bên trong khu vực sản xuất; cấp phát các dụng cụ bảo hộ y tế cho bộ phận có nguy cơ cao; trang bị khẩu trang vải kháng khuẩn, nước muối sinh lý để nhỏ mắt, mũi cho NLD ở lại làm việc. Công ty triển khai thành lập Ban phòng chống COVID, tổ COVID của các bộ phận và tổ chức kiểm tra thường xuyên việc thực hiện phòng chống dịch của người lao động. Bên cạnh đó, Công ty còn lập phương án, phòng cách ly tạm thời để phòng khi Nhà máy xảy ra F0, F1, F2; đăng ký phương án và liên hệ chặt chẽ với địa phương.

Ngoài việc thực hiện nghiêm túc các công tác phòng chống dịch, lãnh đạo Công ty luôn quan tâm, đảm bảo an toàn

*(Xem tiếp trang 23)*

# DRC QUYẾT TÂM KHÔNG ĐỂ DỊCH BỆNH ẢNH HƯỞNG ĐẾN SẢN XUẤT

Để duy trì sản xuất ổn định trong giai đoạn dịch bệnh đang diễn biến phức tạp, trong thời gian qua Công ty CP Cao su Đà Nẵng (DRC) đã chủ động tuyên truyền cho cán bộ công nhân viên và xây dựng các phương án phòng chống dịch hợp lý cho từng giai đoạn cũng như phù hợp với mức độ ảnh hưởng của dịch bệnh tại địa phương.

DRC cho biết, ngay khi đợt dịch Covid-19 bùng phát lần thứ 4, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp cấp bách để không làm gián đoạn hoạt động sản xuất. Trung tuần tháng 7, Công ty đã ra phương án vừa sản xuất vừa chống dịch và đến ngày 22/7 đã áp dụng phương pháp làm việc giãn cách. Trước những hạn chế, tác động do việc thực hiện giãn cách như việc đi lại của cán bộ công nhân viên (CBCNV) và việc xuất hàng khó khăn, một số công việc bị gián đoạn, DRC đã chủ động thuê khu trọ tại chỗ cho các CBCNV sinh sống tại các địa phương

đang thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo duy trì sản xuất. Đồng thời, Công ty đã chủ động sắp xếp nhân lực phù hợp với từng xí nghiệp và 100% CBCNV được Công ty xét nghiệm thường xuyên.

Bên cạnh đó, DRC cũng xây dựng và áp dụng phương án sản xuất 1 cung đường 2 vị trí; tiếp đến là sản xuất 3 tại chỗ khi TP Đà Nẵng yêu cầu. Công ty triển khai phương án này đối với công nhân trực tiếp sản xuất, các xí nghiệp lớp radial, săm lốp ô tô, cán luyện, săm lốp xe đạp, xe máy, đắp lốp; lực lượng công nhân phục vụ tại các đơn vị phòng thí nghiệm, Ban kiến thiết nội bộ, Xí nghiệp Cơ khí, Xí nghiệp Năng lượng, tổ bốc xếp bán hàng, thủ kho bán hàng, tổ bốc xếp vật tư, thủ kho vật tư, tổ phế liệu, đội bảo vệ, nhóm giữ xe, bố trí cho lao động làm việc theo kế hoạch sản xuất của Công ty. Riêng bộ phận quản lý gián tiếp các đơn vị, để đảm bảo nhân sự lãnh đạo, quản lý đơn vị nếu xảy ra sự cố khi bị cách ly, Công ty bố trí làm việc luân

phiên thành hai nhóm, mỗi nhóm tương đương 50% số lượng nhân viên đi làm. Số nhân viên còn lại làm việc trực tuyến tại nhà.

DRC cũng đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền và yêu cầu toàn thể CBCNV luôn chấp hành các yêu cầu bắt buộc của Bộ Y tế. Trong sản xuất, Công ty luôn đôn đốc kiểm tra giám sát người lao động ở bất cứ mọi nơi về vấn đề phòng chống dịch. Bên cạnh đó, Công ty còn sắp xếp nhà ăn ca, khu vệ sinh cũng như vị trí làm việc, đảm bảo khoảng cách



yêu cầu. Công tác vệ sinh khử khuẩn được bố trí ở tất cả các công để đảm bảo 100% an toàn. Đặc biệt, hoạt động xuất nhập hàng hóa được kiểm soát chặt chẽ với 100% xe ra vào được khử khuẩn; tài xế phải có xét nghiệm PCR âm tính trong 72 giờ mới được vào ra theo quy định.

Ngoài ra, Công ty đã xây dựng phương án vừa sản xuất vừa ứng phó khi dịch Covid-19 xảy ra tại đơn vị, từ đó có phương án chủ động với mọi tình huống xảy ra nếu đơn vị có ca dương tính.

Trong tình hình dịch bệnh chưa có khả năng kết thúc sớm, Công ty CP Cao su Đà Nẵng sẽ tiếp tục các giải pháp đã thực hiện để duy trì sản xuất, với phương châm không để đứt gãy sản xuất ảnh hưởng đến mục tiêu của Công ty đặt ra. Công ty đã đề ra các giải pháp cụ thể nhằm hỗ trợ công tác bán hàng, đặc biệt là xuất khẩu để đảm bảo doanh thu mục tiêu.

Để giải quyết tốt hơn hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty, Lãnh đạo Công ty CP Cao su Đà Nẵng cho rằng, điều quan trọng nhất hiện nay chính là vấn đề sức khỏe của người lao động. Mặc dù hiện nay, Công ty cũng thường xuyên tổ chức xét nghiệm cho CBCNV để đảm bảo kịp thời phát hiện và phòng chống dịch, nhưng giải pháp căn cơ vẫn là phải ưu tiên tiêm vắc-xin cho 100% CBCNV.

Bên cạnh việc tích cực triển khai các giải pháp phòng tránh dịch, DRC còn thực hiện tốt công tác trách nhiệm xã hội, chung tay với cộng đồng trong cuộc chiến chống Covid-19, Công ty đã ủng hộ 500 triệu đồng cho Quỹ vắc-xin phòng chống Covid-19. Số tiền này được doanh nghiệp kỳ vọng sẽ góp phần hiện thực hóa mục tiêu tiêm chủng cho toàn dân nhằm đạt mục tiêu miễn dịch cộng đồng, đưa cuộc sống sớm trở về trạng thái bình thường ■

## VIPESCO TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP AN TOÀN...

*(Tiếp theo trang 21)*

cũng như ổn định thu nhập cho người lao động. Công ty tổ chức hỗ trợ cho công nhân lao động thực hiện “3 tại chỗ” với mức 150.000 đồng/người/ngày; đồng thời bố trí nơi nghỉ ngơi sinh hoạt; tổ chức ngày ăn 4 bữa, riêng bữa trưa ngày chủ nhật được tổ chức có chất lượng hơn với mức 100.000 đồng/người nhằm tạo thêm động lực cho NLĐ. Đối với nhân viên lái xe và bốc xếp hàng, Công ty bồi dưỡng thêm 100.000 đồng/ngày công tác với nhân viên lái xe tải, 50.000 đồng/ngày công tác với nhân viên lái xe bán tải; tăng thêm 15.000 đồng/tấn trong đơn giá bốc xếp đối với nhân viên bốc xếp;

Nhờ thực hiện tốt công tác phòng chống dịch, đến nay hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn ổn định với doanh thu tháng 06/2021 đạt 103% so với cùng kỳ năm trước, góp phần đưa doanh thu 6 tháng đầu năm 2021 đạt gần 121% so với cùng kỳ năm trước và đạt 47.50% kế hoạch năm, tạo tiền đề cho khả năng hoàn thành kế hoạch cả năm 2021.

Để đảm bảo an toàn trước diễn biến khó lường của dịch bệnh, trong thời gian tới Công ty tiếp tục thực hiện các hoạt động như đã thực hiện trong 6 tháng qua, phù hợp với điều kiện từng thời điểm, từng nơi theo diễn biến của dịch bệnh, trong đó chú trọng công tác “3 tại chỗ” vừa đảm bảo theo quy định của Nhà nước vừa duy trì lực lượng sản xuất ổn định, kinh doanh thông suốt, giao hàng kịp thời; đồng thời động viên CBCNVLD nâng cao tinh thần, nỗ lực sản xuất kinh doanh cùng Công ty vượt qua dịch bệnh ■



# CÔNG TY CP HÓA CHẤT CƠ BẢN MIỀN NAM NỖ LỰC ỔN ĐỊNH SẢN XUẤT TRONG TÂM DỊCH

**H**oạt động tại “tâm dịch” TP Hồ Chí Minh và một số tỉnh Miền Nam, Công ty CP Hóa chất cơ bản Miền Nam đang gặp phải không ít khó khăn khi Thành phố liên tục thực hiện giãn cách xã hội khiến sức mua chậm làm sản xuất đình trệ ở hầu hết các ngành nghề. Chưa kể, giá cả nguyên nhiên vật liệu tăng phi mã làm tăng chi phí sản xuất, trong khi giá bán không tăng; nguồn cung nguyên vật liệu phục vụ sản xuất bị gián đoạn, thiếu hụt do nguồn hàng trên thị trường trong nước cũng như nhập khẩu bị giảm cũng như khó khăn về tàu vận chuyển từ nước ngoài do ảnh hưởng của dịch Covid-19 là thực trạng doanh nghiệp phải đối mặt...

Để tạm thời khắc phục khó khăn, doanh nghiệp đã thực hiện “3 tại chỗ”. Song, việc thực hiện “3 tại chỗ” trong thời gian kéo dài cũng gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc bố trí chỗ ăn ở, nghỉ ngơi, cũng như tâm lý, sức khỏe của người lao động. Cùng với xét nghiệm, hoạt động này đã làm tăng chi phí của doanh nghiệp.

Trong bối cảnh khó khăn đó, Công ty CP Hóa chất cơ bản Miền Nam đã triển khai hàng loạt giải pháp để vừa ổn định sản xuất kinh doanh, vừa đảm bảo an toàn phòng chống dịch. Cụ thể, đối với văn phòng Công ty, Ban Lãnh đạo đã phân công lịch trực lãnh đạo luân phiên. Nhân viên tăng cường làm việc trực tuyến tại nhà, hạn chế đến cơ quan làm việc. Các phòng ban chức năng Công ty tùy theo yêu cầu công việc tiến hành bố trí 01 hoặc 02 nhân viên trực tại văn phòng khi thực sự cần thiết, cần giải quyết công việc cấp bách, hoàn tất thủ tục, giấy tờ... Nhân viên

phải khai báo y tế bằng mã QR của Công ty khi đến trực tại văn phòng, định kỳ khai báo 14 ngày hoặc khi sức khỏe có dấu hiệu bất thường. Công ty cũng dừng tất cả các hoạt động sinh hoạt, hội họp không cần thiết, chuyển sang hình thức họp trực tuyến để tuân thủ quy định không tập trung đông người. Các đơn vị, cá nhân đến văn phòng liên hệ công tác đều phải khai báo y tế.

Riêng đối với nhà máy sản xuất, Công ty đã bố trí dừng dịch vụ xe ca đưa đón CBCNV đến nhà máy làm việc. Đồng thời, chủ động mua sắm vật tư, nguyên vật liệu dự phòng đảm bảo phục vụ sản xuất ổn định trong thời gian cách ly, tránh ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất, bảo trì, sửa chữa của đơn vị. Công ty phân công cán bộ công nhân viên, người lao động đi làm việc tại Nhà máy theo nhu cầu sản xuất kinh doanh của đơn vị nhưng phải đảm bảo an toàn phòng, chống dịch và tuân thủ quy tắc 5K của Bộ Y tế và các quy định của địa phương nơi đơn vị trú đóng.

Đặc biệt, Công ty đã bố trí cho cán bộ công nhân viên, người lao động lưu trú tại Nhà máy 24/24h, đồng thời thực hiện chế độ phụ cấp công tác thỏa đáng, cung cấp đầy đủ trang thiết bị, vật dụng cá nhân để phòng dịch. Công ty còn quan tâm chăm sóc sức khỏe tinh thần, thể chất, động viên, khuyến khích cũng như tăng cường công tác giám sát, yêu cầu tuân thủ nội quy đối với CBCNV, người lao động lưu trú tại đơn vị 24/24h nhằm đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất liên tục của hệ thống dây chuyền máy móc thiết bị tại các đơn vị sản xuất. Bên cạnh đó, nhân viên nhà máy được trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ

khi giao nhận hàng hóa.

Ngoài ra, Công ty đã tăng cường tần suất khử khuẩn, thực hiện hàng tuần trong khuôn viên nhà máy, tại nhà văn phòng, nhà xưởng làm việc, kho hàng. Các vị trí thường xuyên có sự tiếp xúc với khách hàng, nhà cung cấp được khử khuẩn hàng ngày sau khi làm việc... Công ty thực hiện phun xịt khử khuẩn tất cả các phương tiện ra vào nhà máy, bao gồm cả xe tải giao nhận hàng hóa, vật tư.

Mặt khác, xác định vắc-xin phòng ngừa Covid-19 là giải pháp cần thiết và quan trọng để phòng chống dịch bệnh, bên cạnh việc thực hiện các yêu cầu phòng chống dịch bệnh, Công ty đã chủ động liên hệ với Sở Y tế địa phương, Ban quản lý các khu công nghiệp Đồng Nai để thực hiện đăng ký tiêm vắc-xin cho người lao động trong thời gian sớm nhất.

Với những giải pháp như vậy, trong sáu tháng đầu năm 2021 doanh thu của riêng Công ty mẹ đạt 543 tỷ đồng, tương đương 49% kế hoạch năm và 107% so với cùng kỳ. Lợi nhuận của Công ty mẹ đạt 117 tỷ đồng, tương đương 54% kế hoạch năm và 98% so với cùng kỳ. Việc ổn định sản xuất đã giúp Công ty cung ứng ra thị trường các sản phẩm hóa chất đa dạng, đặc biệt là Chloramine-B, góp phần cùng công tác phòng chống dịch bệnh của cả nước.

Để tiếp tục ổn định sản xuất, bảo vệ doanh nghiệp trước dịch bệnh, đồng thời đạt mục tiêu tăng trưởng sản xuất kinh doanh đã đề ra từ đầu năm, Công ty tiếp

tục cập nhật tình hình dịch bệnh và các quy định về phòng chống dịch của cơ quan chức năng để kịp thời điều chỉnh và triển khai các biện pháp phòng chống dịch nhanh chóng, nhất quán và hiệu quả. Bên cạnh đó, Công ty duy trì công tác 3 tại chỗ (sản xuất, ăn uống và nghỉ ngơi tại chỗ) của các đơn vị sản xuất. Đặc biệt, tập trung vào công tác sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, nỗ lực vượt qua những khó khăn trong giai đoạn phòng chống dịch để toàn Công ty phấn đấu hoàn thành mục tiêu kế hoạch đã đề ra. Công ty tiếp tục tăng cường sản xuất sản phẩm Chloramine-B để cung cấp cho thị trường, phục vụ phun khử khuẩn trong cộng đồng.

Bên cạnh sự nỗ lực của đơn vị, Công ty CP Hóa chất cơ bản Miền Nam mong muốn các cơ quan chức năng có chính sách giãn, giảm thuế đối với doanh nghiệp để giảm bớt khó khăn về tài chính trong thời gian dịch bệnh; đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp giảm giá tiền điện, tiền nước, chi phí xét nghiệm; cũng như hỗ trợ trong công tác hải quan để có thể nhập khẩu nguyên vật liệu đảm bảo phục vụ sản xuất kịp thời. Đặc biệt, Công ty là đơn vị đặc thù, đang thực hiện cung cấp các sản phẩm hóa chất (clo lỏng, PAC, Chloramine-B) để phục vụ cho các ngành thiết yếu như điện, nước cấp, do đó Công ty cũng đề xuất được tiếp cận nguồn vắc-xin sớm nhất nhằm đảm bảo nhân sự phục vụ sản xuất kinh doanh, đóng góp tốt hơn cho công tác phòng chống dịch bệnh cùng cả nước ■



# CÁC DOANH NGHIỆP TRONG TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM THỰC HIỆN NGHIÊM TÚC “3 TẠI CHỖ” VỀ PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

**T**rong bối cảnh bùng phát dịch bệnh Covid-19 lần thứ tư với biến thể Delta lây lan trên diện rộng và cực kỳ nguy hiểm, đất nước đang đứng trước một thử thách lớn lao, cam go và ác liệt để bảo vệ tính mạng, sức khỏe cho nhân dân.

Trước tình hình đó, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đã yêu cầu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn thực hiện nghiêm túc việc giãn cách xã hội theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt phương án “3 tại chỗ” vừa đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động, vừa đảm bảo sản xuất cung ứng hàng hóa cho thị trường.

Để đáp ứng yêu cầu trên, nhiều doanh nghiệp trong Tập đoàn Hóa chất Việt Nam như Công đoàn CNHCVH, CTCP Bột giặt Lix, CTCP Hóa chất cơ bản miền Nam, CTCP Cao su Sao Vàng, CTCP Cao su Đà Nẵng, CTCP Pin ắc quy miền Nam... đã nghiêm túc triển khai phương án “3 tại chỗ” là ăn tại chỗ, ngủ tại chỗ và làm việc tại chỗ. Cụ thể là:

**Công đoàn CNHCVN** đã làm thủ tục hỗ trợ khẩn cấp đợt 1 và đợt 2 (tính đến 20/8/2021) cho 389 CNLĐ là F0, F1, F2,... và CNLĐ trong vùng phong tỏa phải nghỉ cách ly y tế theo quy định của các cấp có thẩm quyền với tổng số tiền là 228,5 triệu đồng. Quỹ An sinh xã hội Tập đoàn chi 1,044 tỷ đồng hỗ trợ 3.480 CNLĐ làm việc “3 tại chỗ” và chi 264,5 triệu đồng hỗ trợ cho 529 CNLĐ các đơn vị ngừng việc, làm việc luân phiên hưởng lương tối thiểu, có hoàn cảnh khó khăn do bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 trong đợt bùng phát dịch lần thứ tư (tính

từ ngày 27/4/2021).

Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn hết sức phức tạp, diễn biến khó lường tại nhiều địa phương trên toàn quốc, để đảm bảo thực hiện mục tiêu kép là làm tốt công tác phòng chống dịch và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm và cả năm 2021, Công đoàn CNHCVN đã chỉ đạo các công đoàn cơ sở phối hợp cùng chuyên môn thực hiện tốt công tác phòng chống dịch theo tinh thần chỉ đạo của Chính phủ ngành Y tế và của địa phương: tổ chức chăm lo sức khỏe, đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên tại các khu lưu trú khi thực hiện phương án “3 tại chỗ”; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người lao động đoàn kết, chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp; nâng cao tinh thần trách nhiệm của đoàn viên trong việc chấp hành các quy định về công tác phòng chống dịch.

**CTCP Bột giặt Lix** đã lắp đặt hệ thống máy giặt, máy sấy, giường tầng, dọn dẹp nhà kho và dựng khu lưu trú, mua nhiều đồ dùng thiết yếu cho tất cả các cán bộ công nhân viên lưu trú tại nhà máy trong thời gian giãn cách. Ngoài trang bị các cơ sở vật chất thiết yếu, Công ty còn lo chu đáo 3 bữa ăn chính và 1 bữa ăn phụ cho công nhân ca đêm để đảm bảo sức khỏe cho người lao động. Đặc biệt, Công ty còn phối hợp với Công đoàn hỗ trợ thêm phụ cấp cho mỗi công nhân ở lại nhà máy làm việc.

Theo đại diện CTCP Bột giặt LIX, trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp và nguy cơ lây nhiễm cao, việc thực hiện “3 tại chỗ” là một việc làm đúng



đấn nhằm bảo vệ sức khỏe cho người lao động và duy trì sản xuất ổn định.

**CTCP Hóa chất cơ bản miền Nam** đã triển khai hàng loạt giải pháp để vừa ổn định sản xuất, vừa đảm bảo an toàn phòng chống dịch. Cụ thể là: đối với khối văn phòng thì Ban lãnh đạo đã phân công lịch trực luân phiên, các phòng ban chức năng tùy theo yêu cầu công việc mà bố trí 01 hoặc 02 nhân viên trực tại văn phòng để giải quyết công việc cấp bách, hoàn tất thủ tục, giấy tờ,... Tất cả các nhân viên phải khai báo y tế bằng mã QR của Công ty khi đến trực tại văn phòng, định kỳ khai báo 14 ngày hoặc khi sức khỏe có dấu hiệu bất thường.

Riêng đối với các bộ phận sản xuất, Công ty đã triển khai cho cán bộ công nhân viên thực hiện “3 tại chỗ”, tạm dừng dịch vụ xe đưa đón cán bộ công nhân viên đến nhà máy làm việc. Công ty đã chủ động mua sắm vật tư, nguyên vật liệu dự phòng đảm bảo sản xuất ổn định trong thời gian cách li, tránh ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất của nhà máy.

Ngoài ra, Công ty đã tăng cường công tác khử khuẩn trong khuôn viên nhà máy, văn phòng, nhà xưởng, kho hàng,... và phun xịt khuẩn tất cả các phương tiện ra vào nhà máy, bao gồm cả xe tải giao nhận hàng hóa, vật tư.

**CTCP Cao su Sao Vàng (SRC)** đã nghiêm túc thực hiện yêu cầu “3 tại chỗ” nhằm chung tay cùng cả nước ngăn ngừa sự lây lan của dịch bệnh Covid-19, đảm bảo an sinh xã hội, sức khỏe người lao động. SRC tin rằng đây là trách nhiệm của doanh nghiệp đối với xã hội, cộng đồng. Mong rằng sự ủng hộ, đồng hành của các doanh nghiệp và toàn xã hội sẽ là nguồn động viên, tiếp thêm sức mạnh cho đội ngũ những người trực tiếp làm công tác phòng, chống dịch; đồng thời, đóng vai trò quan trọng, quyết định thắng lợi trong cuộc chiến chống đại dịch Covid19 hiện nay.

Trước đó, từ những ngày đầu bùng phát dịch Covid -19, SRC luôn chủ động trong công tác phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh nhằm bảo vệ tối đa sức khỏe, an toàn của toàn bộ nhân viên công ty tại văn phòng, nhà máy cùng tất cả các chi nhánh thông qua các biện pháp cụ thể như cấp phát khẩu trang kháng khuẩn cho nhân viên, trang bị nước sát khuẩn, vệ sinh diệt khuẩn văn phòng.

**CTCP Cao su Đà Nẵng (DRC)** đã tổ chức sản xuất an toàn với phương án “3 tại chỗ” kết hợp “1 cung đường 2 điểm đến” theo chỉ thị của UBND thành phố Đà Nẵng từ ngày 16/8/2021. Công ty đã triển khai hàng loạt biện pháp như bố trí chỗ ăn, ở cho công nhân ngay trong nhà máy, mua sắm trang thiết bị thiết yếu phục vụ cho việc sinh hoạt của cán bộ công nhân viên. Toàn bộ lao động trong công ty được yêu cầu giữ khoảng cách với nhau và tuyệt đối không tiếp xúc với bên ngoài, tuân thủ thông điệp 5K và xét nghiệm định kỳ 3 ngày 1 lần theo yêu cầu của chỉ thị 05/CT-UBND ngày 30/7/2021 của UBND thành phố Đà Nẵng.

Thực hiện theo kế hoạch chỉ đạo của Ban quản lý khu công nghệ cao, công ty đã chủ động ký kết hợp đồng với bệnh viện Gia Đình để xét nghiệm cho toàn bộ người lao động, tính đến 18/8/2021 toàn bộ kết quả xét nghiệm đối với lực lượng làm việc 3 tại chỗ đều âm tính, 100% cán bộ công nhân viên trong công ty đã được tiêm vaccine phòng chống Covid-19.

DRC tin tưởng rằng với sự chung sức, đồng lòng, đoàn kết và quyết tâm của toàn thể cán bộ công nhân viên nhất định công ty sẽ duy trì ổn định sản xuất, người lao động có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, Việt Nam sẽ vượt qua mọi thử thách và chiến thắng dịch bệnh.

**CTCP Pin ắc quy miền Nam (PINACO)** đã triển khai nhiều giải pháp để duy trì sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch bệnh bùng phát, nhờ đó hiệu quả sản



# **CÔNG ĐOÀN CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT VIỆT NAM HỖ TRỢ BỮA ĂN CHO ĐOÀN VIÊN CÔNG ĐOÀN, NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐANG THỰC HIỆN “3 TẠI CHỖ”**

**C**ăn cứ Quyết định số 3089/QĐ-TLĐ ngày 24/8/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc hỗ trợ bữa ăn cho đoàn viên Công đoàn, người lao động đang thực hiện “3 tại chỗ” của doanh nghiệp tại địa bàn các tỉnh, thành phố thực hiện giãn cách toàn tỉnh, thành phố theo Chỉ thị 16/CT-TTg; Hướng dẫn số 30/HD-TLĐ ngày 19/8/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc quyết toán các khoản chi hỗ trợ cho đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, cán bộ Công đoàn và các đối tượng khác tham gia công tác phòng chống dịch theo các quyết định của TLĐ;

Ngày 30/8/2021, Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam có công văn số 92/CV-CĐHC về việc hướng dẫn thực hiện hỗ trợ bữa ăn cho đoàn viên Công đoàn, người lao động đang thực hiện “3 tại chỗ” của doanh nghiệp tại địa bàn các tỉnh, thành phố thực hiện giãn cách toàn tỉnh, thành phố theo Chỉ thị 16/CT-TTg. Cụ thể như sau:

1. Đối tượng: Là đoàn viên Công đoàn,

☞ xuất kinh doanh vẫn được duy trì ổn định.

Khi tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, để bảo đảm cung ứng hàng hóa cho nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, PINACO đã thực hiện “3 tại chỗ” tại các đơn vị trong toàn công ty để đạt mục tiêu kép - vừa chống dịch Covid-19 vừa ổn định sản xuất. Công ty đã trang bị máy uống nước, pallet lót sàn, chiếu, mùng màn, quạt điện để phục vụ cán bộ

người lao động đang làm việc tại các đơn vị thực hiện “3 tại chỗ” để sản xuất.

2. Mức hỗ trợ: 1.000.000đ/người, mỗi người chỉ hỗ trợ 1 lần.

3. Thời điểm thực hiện hỗ trợ được tính từ ngày 24/8/2021 (Ngày Quyết định số 3089/QĐ-TLĐ có hiệu lực).

4. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm:

- Tờ trình của CĐCS gửi Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam đề nghị hỗ trợ (có xác nhận của TGD doanh nghiệp).

- Văn bản của cấp có thẩm quyền về thực hiện giãn cách toàn tỉnh, thành phố theo Chỉ thị 16/CT-TTg.

- Phương án tổ chức SXKD “3 tại chỗ” của doanh nghiệp (có thể bổ sung thông báo hoặc quyết định của BQL Khu công nghiệp hoặc chính quyền địa phương đồng ý cho doanh nghiệp thực hiện sản xuất kinh doanh “3 tại chỗ”).

- Quyết định của doanh nghiệp, có danh sách đoàn viên Công đoàn, người lao động thực hiện sản xuất kinh doanh “3 tại chỗ” ■

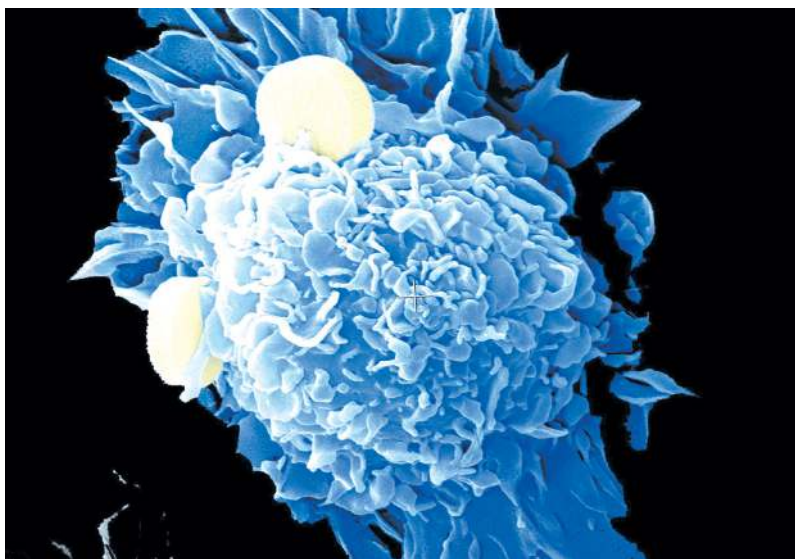
công nhân viên ở lại khu sản xuất. Ngoài ra, công ty còn quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động trong thời gian giãn cách tại công ty như trang bị thêm wifi để người lao động có thể cập nhật tin tức, trò chuyện với gia đình, mua sắm các dụng cụ thể thao (cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, bóng bàn,..) để người lao động vui chơi tăng cường sức khỏe ■

**PV**

# CÁC NHÀ HÓA HỌC TÌM RA PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT CHỐNG UNG THƯ

Hợp chất ritterazine B có trong hải tiêu (loài động vật biển thường sống bám vào vỏ tàu) thuộc về nhóm các chất được gọi là pyrazine bis-steroid. Nhóm các hợp chất này có hoạt tính chống ung thư mạnh hơn bất cứ sản phẩm tự nhiên nào đã được biết từ trước đến nay. Nhưng cho đến nay các nhà khoa học đã không thể thu thập đủ lượng ritterazine B để có thể nghiên cứu đầy đủ tiềm năng sử dụng làm dược phẩm của nó. Trong tự nhiên, ritterazine B có khả năng được tạo ra ở những lượng rất nhỏ bởi một sinh vật cộng sinh sống trên hải tiêu, nhưng sinh vật này rất khó có thể được nuôi cấy trong phòng thí nghiệm.

Nay các nhà khoa học tại Viện Công nghệ California (Mỹ) đã lần đầu tiên tổng hợp được ritterazine B, tạo ra hợp chất có hoạt tính chống ung thư này ở lượng đủ lớn để bắt đầu nghiên cứu tiềm năng phát triển ritterazine B thành dược phẩm.



Nhóm nghiên cứu đã bắt đầu thí nghiệm với một loại steroid thương mại sẵn có và rẻ tiền. Một nhà khoa học trong nhóm cho biết, tính chất giả đối xứng của ritterazine B giúp cho quá trình tổng hợp trở nên đơn giản hơn. Họ chỉ cần tìm ra phương pháp tạo ra hai đầu của phân tử, sau đó có thể biến đổi theo nhu cầu các phần của cấu trúc khác với hai đầu đó.

Với quy trình tổng hợp mới của mình, các nhà khoa học California đã tạo ra những lượng ritterazine B cỡ miligam, nhiều hơn bất cứ lượng nào đã phân lập được từ trước đến nay. Ritterazine B có hoạt tính mạnh đến mức chỉ một lượng nhỏ như vậy cũng đủ để các nhà khoa học nghiên cứu các tính chất của nó. Bước đầu, các nhà khoa học California đã gửi những lượng ritterazine B cỡ vài miligam đến các phòng thí nghiệm khác để thực hiện các thí nghiệm về hoạt tính sinh học. Nhóm nghiên cứu cho biết, sau này họ có thể dễ dàng cung cấp hàng chục đến hàng trăm miligam ritterazine B.

Một nhà hóa học tại Đại học Southern Methodist (Mỹ) cho rằng kết quả nói trên rất ấn tượng, cho thấy một cấu trúc hữu cơ cực kỳ phức tạp với tiềm năng ứng dụng lớn như ritterazine B có thể được tổng hợp từ một tiền chất sẵn có trên thị trường ■

HV

*Theo Chemistry & Industry,*  
3/2021



# **CHUYỂN HÓA PHẾ THẢI CHẤT ĐEO THÀNH DẦU BÔI TRƠN GIÁ TRỊ CAO**

**N**gày nay, các loại chai, túi, bao chất dẻo đã qua sử dụng và các loại phế thải chất dẻo khác vẫn tiếp tục tích tụ nhanh trong các bãi chôn lấp, các đại dương cũng như bầu khí quyển trên khắp thế giới. Trong khi đó, thế giới đang phụ thuộc ngày càng nhiều vào bao bì chất dẻo. Chuyển hóa phế thải chất dẻo thành các sản phẩm hữu ích có thể giúp giảm thiểu vấn đề này. Nhưng cho đến nay các nhà khoa học mới chỉ đạt được khá ít tiến bộ khi tìm cách chuyển hóa một trong những polyme được sản xuất rộng rãi nhất trên thế giới, đó là polypropylen.

Theo các kết quả nghiên cứu mới trình bày tại hội nghị của Hội Hóa học Mỹ (ACS) tháng 8/2021, nay các nhà hóa học có thể đã có giải pháp cho thách thức nói trên.

Hợp tác với các nhà nghiên cứu tại Đại học Delaware (Mỹ), các nhà hóa học tại bộ

phận Khoa học và công nghệ xúc tác thuộc ACS đã chuyển đổi polypropylen thành dầu bôi trơn giá trị cao dùng cho động cơ xe ô tô. Đây là quá trình có hiệu suất cao và được thực hiện với sự tham gia của chất xúc tác ruteni.

Trong nghiên cứu của mình, các nhà khoa học nói trên đã sử dụng các kim loại chuyển tiếp và vật liệu hỗ trợ để điều chế một số chất xúc tác, sau đó họ so sánh khả năng của những chất xúc tác này trong việc phân hủy các dạng polypropylen khác nhau. Sau nhiều thí nghiệm, họ phát hiện thấy rằng các chất xúc tác có chứa các hạt nano ruteni trên nền  $TiO_2$  là những chất xúc tác có hiệu quả cao trong việc phân hủy propylen.

Cụ thể, nhóm nghiên cứu đã biểu thị cho thấy, trong điều kiện phản ứng thủy phân nhẹ, xúc tác ruteni dễ dàng khử trùng hợp các mẫu polypropylen và chuyển hóa chúng thành dầu hydrocacbon với hiệu suất cao đến 80%. Chất xúc tác cũng hoạt động tốt đối với nhiều loại polypropylen khác nhau, kể cả những mẫu với phạm vi trọng lượng phân tử rộng và các loại chai, túi polypropylen thương mại. Nhóm nghiên cứu đã sử dụng kỹ thuật ghi nhãn đồng vị và các kỹ thuật khác để chứng minh cơ chế phản ứng này. Họ phát hiện thấy rằng quá trình phân hủy polyme diễn ra qua các bước thủy phân nối tiếp nhau, những bước thủy phân này lần

*(Xem tiếp trang 32)*



# **GIỐNG LÚA MỚI CHỐNG HẤP THỤ ASEN**

**T**rong quá trình phát triển, cây lúa có thể hấp thụ asen trong đất và thuốc trừ sâu. Do khả năng hấp thụ asen của lúa cao hơn, nên hàm lượng asen trong hạt gạo cũng cao hơn khoảng 10-20 lần so với các loại ngũ cốc khác.

Nhìn chung, gạo và các sản phẩm từ gạo có hàm lượng asen vô cơ tự nhiên cao với 0,1 – 0,4 mg/kg trọng lượng khô. Một lượng nhỏ asen trong thực phẩm không gây ra vấn đề sức khỏe ngay lập tức, nhưng nếu tiếp xúc lâu dài có thể gây ra ung thư phổi, thận, da, ung thư bàng quang, cản trở sản sinh estrogen và testosterone, cũng như với các hormon điều tiết sự trao đổi chất và hệ thống miễn dịch.

Mới đây, sau khi khảo sát hơn 4000 giống lúa các nhà nghiên cứu tại Đại học Heidelberg (Đức) và Đại học Nông nghiệp Nam Kinh (Trung Quốc) đã phát hiện một giống lúa có khả năng chống lại sự hấp thụ asen.

Tuy giống lúa mới vẫn phát triển tốt trong các đồng ruộng nhiễm asen, nhưng hạt gạo sau khi thu hoạch có chứa hàm lượng asen thấp hơn nhiều các loại gạo bình thường, đồng thời cũng có hàm lượng selen cao hơn 75%. Selen là nguyên tố vi lượng quan trọng thiết yếu cho sức khỏe con người.

Kết quả phân tích cho thấy, hạt gạo của giống lúa mới hấp thụ asen ít hơn một phần ba so với hạt gạo của các giống lúa khác cũng trồng trong ruộng nhiễm asen.

Các nhà khoa học phát hiện thấy rằng, quá trình trao đổi axit amin trong các protein riêng lẻ là đặc điểm sinh học đặc trưng cho giống lúa mới. Quá trình này kiểm soát sự hình thành axit amin cystein - một thành phần quan trọng trong tổng hợp phytochelatin. Phytochelatin hoạt động như tác nhân đào thải sắt và rất quan trọng đối với việc khử độc kim loại nặng. Cây trồng thường tạo ra những chất khử độc này để đáp ứng lại các kim loại độc và trung hòa chúng. Asen bị trung hòa được lưu giữ ở rễ cây.



Theo các chuyên gia nông nghiệp, nhiều khu vực nông nghiệp của châu Á có chứa arsen kim loại trong nước ngầm do bón phân quá nhiều ở phạm vi rộng hoặc do ô nhiễm bùn thải của quá trình xử lý nước. Vì gạo được trồng trong ruộng ngập nước nên cây lúa hấp thụ những lượng arsen đáng kể thông qua rễ. Quá trình này mở đường cho arsen đi vào chuỗi thức ăn. Hiện tượng ô nhiễm arsen trong một số vùng đất ở châu Á hiện nay đã cao đến mức có thể dẫn đến mất mùa vì kim loại nặng này gây nhiễm độc cây trồng.

Các nhà khoa học cho rằng, trong tương lai giống lúa không hấp thụ arsen như trên có thể được sử dụng để trồng ở những vùng đất nhiễm độc arsen để cung cấp lương thực cho người dân, đồng thời giúp giảm thiểu tình trạng thiếu selen trong dinh dưỡng ■

TN

*Theo Chemistry & Industry, 3/2021*

## CHUYỂN HÓA PHẾ THẢI...

*(Tiếp theo trang 30)*

lượt phân hủy các chuỗi phân tử lớn thành các sản phẩm nhỏ hơn.

Một chuyên gia về xúc tác và dầu bôi trơn với hơn 40 năm kinh nghiệm cho rằng, polypropylen là một thách thức lớn trong vấn nạn phế thải chất dẻo và phát hiện nói trên cùng với việc làm sáng tỏ cơ chế phân hủy polypropylen sẽ tạo ra mối quan tâm lớn đối với các công ty trong ngành tái chế chất dẻo.

Một chuyên gia khác tại Công ty Dow Chemical nhận xét nghiên cứu nói trên có ý nghĩa quan trọng cả về mặt khoa học cũng như ứng dụng. Hiện nay, các phương pháp tái chế chất dẻo thường chỉ giới hạn ở các quá trình cơ học, trong đó chất dẻo đã qua sử dụng được thu gom, xử lý cơ học và đưa trở lại vào dòng nguyên liệu sản xuất chất dẻo. Trong khi đó, tái chế hóa học đòi hỏi phải có những phát hiện mới về mặt xúc tác để có thể phá vỡ các phân tử polyme mạch dài thành các phân tử nhỏ hơn. Nghiên cứu mới của các nhà khoa học tại ACS và Đại học Delaware là một bước phát triển quan trọng trong xu hướng tái chế hóa học. Các điều kiện khử trùng hợp nhẹ nhàng có thể khiến cho phương pháp đó trở thành quá trình tái chế trên quy mô công nghiệp với chi phí năng lượng thấp, hiệu quả chi phí cao, vì vậy sẽ thu hút sự chú ý của ngành công nghiệp tái chế.

Phương pháp phân hủy polypropylen nói trên chủ yếu tạo ra các hydrocarbon lớn và dạng lỏng, có thể được sử dụng để sản xuất dầu bôi trơn giá trị cao, mà không tạo ra những lượng lớn alkan nhẹ với giá trị thấp hơn nhiều ■

HS

*Theo Chemical & Engineering News, 8/2021*

## Bản tin CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

**NGUYỄN VĂN CHÍNH**

Số lượng in: 500 cuốn. Kích: 19cmx27cm

In tại Công ty Cổ phần In H&D Hà Nội

Giấy phép xuất bản Bản tin số 44/GP-XBBT do Cục Báo chí - Bộ TT&TT cấp ngày 02/08/2021